MỤC LỤC

BỘ CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN 3

A. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG 3

ĐIỀU 1: VỀ BỘ CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN 3

ĐIỀU 2: LUẬT QUY ĐỊNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP 3

ĐIỀU 3: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG 3

ĐIỀU 4: BỒI THƯỜNG 4

ĐIỀU 5: MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM 4

ĐIỀU 6: PHƯƠNG THỨC ĐẶT LỆNH VÀ NHẬN LỆNH 4

ĐIỀU 7: PHƯƠNG TIỆN LIÊN LẠC VÀ THÔNG BÁO 4

B. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN 6

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA 6

ĐIỀU 2: MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN 6

ĐIỀU 3: CÁC ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN 6

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG 7

ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA VIETCAP 7

C. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN 9

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA 9

ĐIỀU 2: SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN 10

ĐIỀU 3: PHÍ DỊCH VỤ 10

ĐIỀU 4: THỜI GIAN CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN 11

ĐIỀU 5: BẢO MẬT 11

ĐIỀU 6: RỦI RO 11

ĐIỀU 7: CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA KHÁCH HÀNG 11

ĐIỀU 8: CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA VIETCAP 11

ĐIỀU 9: THANH LÝ 12

D. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ CHỨNG KHOÁN 13

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA 13

ĐIỀU 2: ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH KÝ QUỸ 14

ĐIỀU 3: THỜI HẠN VAY, LÃI VAY, GIA HẠN KHOẢN VAY 14

ĐIỀU 4: PHƯƠNG THỨC GIẢI NGÂN VÀ GHI NHẬN NỢ 15

ĐIỀU 5: LỆNH GỌI YÊU CẦU KÝ QUỸ BỔ SUNG 15

ĐIỀU 6: XỬ LÝ TÀI SẢN THẾ CHẤP 16

ĐIỀU 7: CHỐNG GIAN LẬN VÀ THIỆT HẠI 16

ĐIỀU 8: CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA KHÁCH HÀNG 17

ĐIỀU 9: CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA VIETCAP 18

ĐIỀU 10: NGỪNG CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH KÝ QUỸ 18

ĐIỀU 11: KÍCH HOẠT TKGDKQ 18
ĐIỀU 12: HOÀN TẤT VÀ THANH LÝ 18

E. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH 19
ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA 19
ĐIỀU 2: ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH 19
ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC XỬ LÝ HOẶC THANH LÝ TÀI SẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH 19
ĐIỀU 4: QUYỀN CỦA KHÁCH HÀNG 20
ĐIỀU 5: NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG 20
ĐIỀU 6: QUYỀN CỦA VIETCAP 20
ĐIỀU 7: NGHĨA VỤ CỦA VIETCAP 21
ĐIỀU 8: XUNG ĐỘT LỢI ÍCH 21
ĐIỀU 9: CAM KẾT MẶC ĐỊNH 21

F. THỎA THUẬN TUÂN THỦ FATCA 22

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ BẢO VỆ VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN 1
ĐIỀU 1: ĐIỀU KHOẢN CHẤP THUẬN: 1
ĐIỀU 2: PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH: 1
ĐIỀU 3: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ 1
ĐIỀU 4: LOẠI DỮ LIỆU CÁ NHÂN MÀ VIETCAP THU THẬP 2
ĐIỀU 5: CÁC HOẠT ĐỘNG XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN 3
ĐIỀU 6: CHUYỂN GIAO VÀ CHIA SẺ DỮ LIỆU CÁ NHÂN 5
ĐIỀU 7: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN ĐẾN DỮ LIỆU CÁ NHÂN MÀ VIETCAP THU THẬP 6
ĐIỀU 8: BẢO MẬT DỮ LIỆU CÁ NHÂN CỦA KHÁCH HÀNG 7
ĐIỀU 9: LƯU TRỮ DỮ LIỆU CÁ NHÂN 7
ĐIỀU 10: SỬA ĐỔI ĐIỀU KHOẢN 7
ĐIỀU 11: THÔNG TIN LIÊN HỆ VỀ QUYỀN RIÊNG TƯ CỦA KHÁCH HÀNG VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN CỦA KHÁCH HÀNG 8
ĐIỀU 12: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH 8

BỘ CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

(Kèm theo GIẤY YÊU CẦU KIÊM HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN VÀ ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ)

A. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG

ĐIỀU 1: VỀ BỘ CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này được áp dụng cho tất cả các tài khoản giao dịch được mở tại Vietcap và tất cả các Dịch vụ Chứng Khoán mà Vietcap cung cấp cho Khách Hàng tại từng thời điểm. Khi ký vào GIẤY YÊU CẦU KIÊM HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN VÀ ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ ("**Hợp đồng**") thì Khách Hàng xem như đương nhiên chấp nhận tuân thủ các quy định tại Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này về từng dịch vụ mà Khách Hàng đăng ký và sử dụng. Khách Hàng đồng ý rằng Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này là một phần không tách rời của Hợp đồng mà Khách Hàng đã ký với Vietcap và có giá trị pháp lý ràng buộc giữa Khách Hàng và Vietcap. Khách Hàng đã được tư vấn hiểu rõ, đồng ý, tuân theo và chịu sự ràng buộc của Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này và các văn bản/thỏa thuận có liên quan, cũng như các quy định, quy chế giao dịch khác của Vietcap công bố vào từng thời điểm.

ĐIỀU 2: LUẬT QUY ĐỊNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

1.1. Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này được giải thích và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.

1.2. Trong trường hợp có tranh chấp xảy ra liên quan đến Hợp đồng và Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này, các bên sẽ cùng nhau hòa giải trên tinh thần hợp tác để cùng tìm ra hướng giải quyết có lợi cho cả hai bên. Nếu không thể hòa giải được thì một trong các bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

3.1. Hợp Đồng có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi có sự thay thế bằng văn bản hoặc bị chấm dứt theo một trong các trường hợp quy định tại Khoản 3.2 Điều 3 dưới đây. Mọi sửa đổi, bổ sung sẽ chỉ có hiệu lực khi được chấp thuận của các Bên bằng văn bản.

3.2. Hợp Đồng sẽ tự động chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau đây:

(i) Khách Hàng yêu cầu chấm dứt Hợp đồng với Vietcap, với điều kiện Khách Hàng đã thực hiện xong tất các các nghĩa vụ đối với Vietcap.

(ii) Khách Hàng vi phạm Hợp đồng hoặc thực hiện hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán được thể hiện trong Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Khi đó, Hợp đồng sẽ chấm dứt ngay sau khi Vietcap gửi văn bản thông báo trước 03 (ba) ngày cho Khách Hàng.

(iii) Khách Hàng là cá nhân bị chết hoặc mất năng lực hành vi hoặc Tổ chức mất tư cách pháp nhân như giải thể, phá sản.

(iv) Vietcap bị giải thể, phá sản, đình chỉ hoạt động hoặc bị thu hồi giấy phép theo Quyết định của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3.3. Các Bên hoặc người kế thừa quyền và nghĩa vụ của các Bên phải thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng đối với Bên kia ngay cả khi Hợp đồng đã bị chấm dứt.

3.4. Không bị ràng buộc và/hoặc hạn chế bởi việc Hợp đồng bị chấm dứt, các nghĩa vụ của Khách Hàng đối với Vietcap phát sinh từ Hợp đồng và các hợp đồng khác được ký giữa hai bên vẫn sẽ bị ràng buộc trách nhiệm của Khách Hàng cho đến khi các nghĩa vụ đó được hoàn thành toàn bộ.

ĐIỀU 4: BỒI THƯỜNG

Trừ trường hợp xảy ra sự kiện Bất Khả Kháng, nếu Khách Hàng sử dụng dịch vụ mà có thiệt hại xảy ra, và thiệt hại này là do và bởi lỗi trực tiếp của Vietcap, Vietcap sẽ khắc phục, hoặc sẽ bồi thường tương ứng với thiệt hại mà Vietcap gây ra.

ĐIỀU 5: MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Trừ quy định tại Điều 4 mục A nêu trên, Vietcap được miễn trừ trách nhiệm đối với các rủi ro, thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp khác liên quan đến hoặc từ việc Khách Hàng sử dụng dịch vụ, và xử lý tài sản của bên thứ ba để thu hồi khoản nợ theo ghi nhận tại Hợp đồng và Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này; và hoặc các rủi ro phát sinh từ sự kiện Bất Khả Kháng.

"**Bất Khả Kháng**" là sự kiện mà theo đó Vietcap không thể khắc phục được thiệt hại một cách nhanh chóng, như bất ngờ hỏa hoạn, động đất, cháy nổ dẫn đến tắt điện, các quyết định khẩn cấp của Chính Phủ, bạo động, đình công, hoặc các tình trạng khẩn cấp khác vượt ngoài sự kiểm soát của Vietcap.

ĐIỀU 6: PHƯƠNG THỨC ĐẶT LỆNH VÀ NHẬN LỆNH

6.1. Khách Hàng có thể đặt lệnh giao dịch chứng khoán cơ sở và chứng khoán phái sinh với Vietcap bằng các hình thức sau:
- Phiếu lệnh bằng giấy (theo mẫu do Vietcap cung cấp)
- Điện thoại có ghi âm
- Bloomberg
- Các phương thức giao dịch trực tuyến thông qua các phần mềm Giao dịch do Vietcap cung cấp và hướng dẫn tại website chính thức www.vietcap.com.vn.
- Các phương thức giao dịch được đồng ý bởi Các Bên tuỳ từng thời điểm.

6.2. Khách Hàng có quyền tự mình đặt lệnh hoặc ủy quyền cho người khác đặt lệnh giao dịch chứng khoán. Khi ký tên ủy quyền bằng văn bản cho người thực hiện giao dịch thay cho mình, Khách Hàng thừa nhận rằng mình hoàn toàn nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, và cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm phát sinh từ hành vi đặt lệnh của chính mình hoặc thông qua Người được ủy quyền

6.3. Khách Hàng chỉ được sửa/hủy phần lệnh chưa được khớp lệnh trong giờ giao dịch theo quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp lệnh không thể hủy được thì Khách Hàng sẽ phải chấp nhận kết quả giao dịch đó.

6.4. Khách Hàng cam kết tuân thủ tất cả các quy trình về giao dịch chứng khoán do Ủy ban chứng khoán, các sàn giao dịch chứng khoán và Vietcap quy định.

ĐIỀU 7: PHƯƠNG TIỆN LIÊN LẠC VÀ THÔNG BÁO

7.1. Mọi thông báo liên quan đến các tài khoản và dịch vụ mà Khách Hàng đã đăng ký trên Hợp đồng, bao gồm và không giới hạn thông tin về: Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến, Phí Dịch Vụ, Khoản tiền vay, lãi suất, Tỷ lệ vay, Tổng khoản nợ, tin nhắn khớp lệnh giao dịch, lệnh gọi ký quỹ bổ sung, xử lý tài sản thế chấp… và mọi thông báo liên quan đến dịch vụ giao dịch chứng khoán phái sinh sẽ được Vietcap thông báo công khai tại website của Vietcap hoặc gửi email, hoặc fax, hoặc điện thoại, hoặc tin nhắn cho Khách Hàng, và thông qua các lệnh hiển thị trên Hệ Thống và trong tài khoản giao dịch của Khách Hàng.

7.2. Trong trường hợp thông báo phải gửi qua địa chỉ liên lạc cá nhân như email, như địa chỉ nhà, thông báo sẽ được xem là "đã gửi" khi các phương thức giao nhận hợp pháp đã hoàn thành việc gửi.

7.3. Khách Hàng cam đoan những thông tin cung cấp cho Vietcap theo Hợp đồng là chính xác và phù hợp với pháp luật hiện hành. Trường hợp có sự thay đổi thông tin hoặc phát hiện thông tin sai lệch, Khách Hàng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản để Vietcap điều chỉnh. Vietcap sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những thiệt hại, rủi ro, tổn thất phát sinh cho Khách Hàng do sự thay đổi thông tin hoặc thông tin sai lệch mà Khách Hàng không cập nhật hoặc cập nhật không kịp thời cho Vietcap.

Trường hợp Khách Hàng thay đổi thông tin cá nhân mà không thông báo cho Vietcap, thì Khách Hàng tự chịu trách nhiệm về việc đó, Vietcap sẽ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các thông báo đã gửi hợp lệ.

B. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA

Các thuật ngữ dưới đây được hiểu thống nhất như sau:

1.1. **"Tài Khoản Giao Dịch"** là tài khoản của Khách Hàng được mở tại Vietcap để phục vụ cho các giao dịch chứng khoán của Khách Hàng.

1.2. **"Chứng Khoán"** là tất cả các loại chứng khoán được phép lưu ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC).

1.3. **"Quầy Giao Dịch"** là quầy giao dịch tại trụ sở, chi nhánh, phòng giao dịch của Vietcap.

ĐIỀU 2: MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Khách Hàng đề nghị và Vietcap đồng ý mở tài khoản giao dịch chứng khoán đứng tên Khách Hàng, có số tài khoản được nêu tại Hợp đồng, nhằm mục đích để Khách Hàng và Vietcap thực hiện các công việc sau:

2.1. Khách Hàng thực hiện các giao dịch chứng khoán.

2.2. Vietcap quản lý các Chứng Khoán của Khách Hàng tại tài khoản giao dịch chứng khoán.

2.3. Vietcap quản lý tiền (ngoại trừ tài khoản liên kết ngân hàng), và Chứng Khoán trong tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng.

2.4. Vietcap thực hiện lưu ký, thanh toán bù trừ Chứng Khoán tại VSDC cho Khách Hàng, nếu được phép theo luật hiện hành.

2.5. Thực hiện các dịch vụ/giao dịch khác theo thỏa thuận giữa hai Bên vào từng thời điểm và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

2.6. Căn cứ vào nguồn vốn và quy định của Vietcap tùy từng thời điểm Khách Hàng có thể được phép ứng trước tiền bán chứng khoán. Khi sử dụng dịch vụ ứng trước, Khách Hàng mặc nhiên đồng ý để Vietcap tự động thu lại khoản đã ứng trước này và khoản phí ứng trước tại ngày tiền bán về trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng.

2.7. Phí ứng trước được tính như sau:
Phí ứng trước = Số tiền ứng trước x tỷ lệ phí x số ngày ứng trước/365
Trong đó, Mức phí Ứng trước tối thiểu là 30.000 VND và Tỷ lệ phí sẽ do Vietcap qui định và thông báo theo từng thời kỳ

ĐIỀU 3: CÁC ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

3.1. Khi đặt lệnh mua chứng khoán, Khách Hàng cam kết đáp ứng điều kiện để thực hiện giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.2. Khách Hàng thừa nhận rằng vào thời điểm ký Hợp đồng, Khách Hàng đã hiểu phương thức giao dịch, đặt lệnh, và lợi nhuận dự kiến và cũng như rủi ro của Khách Hàng khi đầu tư chứng khoán. Khách Hàng cũng hiểu rằng những thông tin, phân tích, tư vấn và ý kiến của Vietcap chỉ mang tính chất tham khảo và Khách Hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

3.3. Khách Hàng thừa nhận rằng giá chứng khoán luôn luôn biến động và trong một số trường hợp Chứng Khoán trong tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng có thể trở nên vô giá trị, và Khách Hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm và chấp nhận mọi rủi ro đối với giá trị của tất cả các Chứng Khoán trên tài khoản giao dịch chứng khoán.

3.4. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh giao dịch trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng hoặc một thời hạn khác theo quy định của pháp luật tùy từng thời điểm (nếu pháp luật có quy định) mà Khách Hàng không có phản hồi chính thức bằng văn bản tới Vietcap thì điều đó có nghĩa là Khách Hàng hoàn toàn đồng ý và không khiếu nại, khiếu kiện hay tranh chấp với các giao dịch đã phát sinh đó.

3.5. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, trường hợp các Bên tiếp tục ký các hợp đồng khác cho các dịch vụ chứng khoán liên quan với Vietcap, thì các quyền và nghĩa vụ cụ thể của các Bên sẽ được điều chỉnh bằng các hợp đồng tương ứng đó.

3.6. Trong trường hợp Khách Hàng không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ quy định trong hay phát sinh từ các hợp đồng đó, Khách Hàng đồng ý để Vietcap được toàn quyền phong toả, định đoạt số Chứng Khoán và khoản tiền (nếu có) trong Tài Khoản Giao Dịch để khấu trừ/thực hiện các nghĩa vụ còn lại của Khách Hàng mà không có bất kỳ khiếu kiện, yêu cầu và/hoặc phản đối nào với Vietcap, nếu pháp luật hiện hành không cấm.

3.7. Trong mọi trường hợp Vietcap sẽ được loại trừ tất cả các trách nhiệm đối với những thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp phát sinh trong và ngoài phạm vi của Hợp đồng.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

1.1. QUYỀN

(i) Sở hữu hợp pháp đối với số tiền và Chứng Khoán và quyền định đoạt số tiền và Chứng Khoán trong Tài Khoản Giao Dịch khi thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng.

(ii) Được hưởng các quyền lợi phát sinh từ Chứng Khoán trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng, nếu có.

(iii) Đặt lệnh giao dịch chứng khoán theo cách thức quy định tại Điều 6 Mục A của Hợp đồng.

(iv) Yêu cầu Vietcap cung cấp thông tin về Tài Khoản Giao Dịch và kết quả giao dịch chứng khoán bằng văn bản hoặc qua email.

(v) Được quyền rút/ chuyển khoản một phần hoặc toàn bộ Chứng Khoán, tiền ra khỏi tài khoản giao dịch chứng khoán khi có nhu cầu hoặc chấm dứt Hợp đồng với điều kiện Khách Hàng đã thực hiện xong toàn bộ mọi nghĩa vụ đối với Vietcap hoặc Bên thứ ba, nếu có.

(vi) Khách Hàng được hưởng lãi suất không kỳ hạn do Vietcap công bố theo từng thời điểm dựa trên số dư bằng tiền có trong Tài Khoản Giao Dịch.

(vii) Được quyền yêu cầu Vietcap cung cấp các văn bản đối chiếu về các hoạt động giao dịch điện tử trong trường hợp Khách Hàng sử dụng dịch vụ giao dịch trực tuyến.

1.2. NGHĨA VỤ

(i) Mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng thương mại được phép để thực hiện các giao dịch chứng khoán.

(ii) Thanh toán phí tư vấn đầu tư, phí lưu ký và các khoản phí khác cho Vietcap theo các quy định về thời gian, giá trị và phương thức do Vietcap công bố theo từng thời điểm và được niêm yết tại nơi giao dịch và trên trang website của Vietcap.

(iii) Nộp các loại thuế theo quy định của pháp luật hiện hành (nếu có) phát sinh từ các giao dịch đã thực hiện của Khách Hàng.

(iv) Bảo mật tất cả và bất kỳ các thông tin liên quan đến Tài Khoản Giao Dịch của Khách Hàng, Hợp đồng này và các hợp đồng khác ký kết với Vietcap.

(v) Tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và các hướng dẫn của Vietcap liên quan đến việc sử dụng Tài Khoản Giao Dịch và giao dịch mua/bán Chứng Khoán.

ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA VIETCAP

1.3. QUYỀN

(i) Hưởng phí giao dịch, phí lưu ký và các khoản phí khác theo biểu phí do Vietcap niêm yết công khai tại nơi giao dịch hoặc trang website của Vietcap.

(ii) Trong trường hợp Khách Hàng vi phạm nghĩa vụ của Hợp đồng này, và/hoặc các quy định khác do Vietcap công bố theo từng thời điểm, Vietcap được quyền đình chỉ hoặc đóng tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng theo Hợp đồng này mà không bị xem là vi

phạm Hợp đồng và không phải bồi thường cho Khách Hàng, nếu Vietcap thông báo trước 3 ngày bằng văn bản cho Khách Hàng.

1.4. **NGHĨA VỤ**

(i) Thực hiện giao dịch theo yêu cầu của Khách Hàng phù hợp với các quy định của pháp luật và Hợp đồng này.

(ii) Lựa chọn nơi lưu giữ Chứng Khoán của Khách Hàng phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

(iii) Giữ bí mật các thông tin về Tài Khoản Giao Dịch và các giao dịch của Khách Hàng, trừ trường hợp phải cung cấp theo quy định của pháp luật.

(iv) Không sử dụng tiền và Chứng Khoán của Khách Hàng nếu không có sự đồng ý của Khách Hàng, ngoại trừ các trường hợp Khách Hàng cho phép Vietcap toàn quyền định đoạt theo quy định cùa Hợp đồng này hoặc theo thoả thuận của các Bên được quy định trong các Hợp đồng khác có liên quan đến giao dịch chứng khoán.

(v) Cung cấp thông tin về tài khoản và kết quả giao dịch chứng khoán cho Khách Hàng.

(vi) Bồi thường thiệt hại cho Khách Hàng theo quy định của pháp luật trong trường hợp vi phạm nghĩa vụ Hợp đồng.

C. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA

1.1. "**Phương Tiện Điện Tử**" nghĩa là việc các Bên sử dụng Internet, email, chat skype, web-chat, các phần mềm ứng dụng Internet, điện thoại, fax, tin nhắn SMS, hoặc một phương tiện điện tử hợp pháp khác để trao đổi với nhau.

1.2. "**Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến**" nghĩa là (i) các dịch vụ do Vietcap cung cấp cho Khách Hàng để mở tài khoản chứng khoán, đặt lệnh mua bán chứng khoán, hủy lệnh mua bán, nhận kết quả mua bán, theo quy định của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước "UBCK", các Sở Giao Dịch Chứng Khoán ("SGDCK") hợp pháp, cũng như các các yêu cầu hỗ trợ giao dịch chứng khoán khác, các tiện ích trực tuyến khác; và (ii) được thực hiện thông qua Phương Tiện Điện Tử.

1.3. "**Hệ thống**" nghĩa là hệ thống phần mềm do Vietcap thiết lập để Khách Hàng qua đó thực hiện các Giao Dịch Trực Tuyến bao gồm và không giới hạn các chương trình phần mềm, tiện ích, thống kê số dư tiền, chứng khoán, các ứng dụng; và được cài đặt, hướng dẫn sử dụng cho Khách Hàng tại địa chỉ tên miền chính của Vietcap là www.vietcap.com.vn.

1.4. "**Bản Công Bố Rủi Ro**" nghĩa là một bản công bố các rủi ro liên quan đến việc sử dụng Giao Dịch Trực Tuyến trên website của Vietcap.

1.5. "**Chứng Khoán**" nghĩa là các chứng khoán được giao dịch trên các Sở Giao Dịch Chứng Khoán hợp pháp.

1.6. "**Tên Đăng Nhập**" là dãy ký tự do Hệ Thống cung cấp và Khách Hàng đăng ký sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến

1.7. **"Mật khẩu**" là dãy mã hiệu do Vietcap cung cấp khi Khách Hàng đăng ký sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến, Khách Hàng có trách nhiệm thay đổi mật khẩu thường xuyên và liên tục để bảo mật thông tin của mình.

1.8. **"Mật khẩu OTP"** là chuỗi ký tự bao gồm 4 chữ số, do hệ thống phát sinh ngẫu nhiên tại một thời điểm. Thẻ OTP sẽ được Vietcap cung cấp khi Khách Hàng đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến, Khách Hàng có trách nhiệm điền chuỗi số OTP này khi thực hiện đăng nhập vào hệ thống giao dịch trực tuyến nhằm tăng cường tính bảo mật cho việc giao dịch.

1.9. "**Phiếu Lệnh Điện Tử**" là thông điệp dữ liệu ghi lại các dữ liệu mà Khách Hàng đã đặt lệnh giao dịch, lệnh hỗ trợ giao dịch, các lệnh sử dụng Tiện Ích Trực Tuyến qua Hệ Thống tại một thời điểm nhất định mà chỉ có Khách Hàng truy cập thông qua Tên Đăng Nhập và Mật Khẩu truy cập, và hoặc các vết điện tử khác do Khách Hàng truy cập vào. Phiếu Lệnh Điện Tử là bằng chứng xác nhận giao dịch đặt lệnh của Khách Hàng.

1.10. "**Tiện Ích Trực Tuyến**" nghĩa là các tiện ích trực tuyến mà Vietcap cung cấp cho Khách Hàng trong hiện tại và tương lai, chẳng hạn tiện ích ứng trước tiền bán chứng khoán cho các chứng khoán được Khách Hàng khớp lệnh bán và đang chờ tiền bán chứng khoán về ngày T+2; Tiện ích chuyển tiền trực tuyến theo yêu cầu của Khách Hàng; và các tiện ích khác sẽ được Vietcap thông báo cho Khách Hàng vào tùy từng thời điểm.

1.11. "**Tài Khoản Tiền**" nghĩa là tài khoản tiền do Khách Hàng mở tại Ngân hàng liên kết với Vietcap, hoặc một tài khoản khác do Khách Hàng cung cấp và đăng ký tại Vietcap.

1.12. "**Khoản Ứng Trước**" nghĩa là số tiền tương ứng với số tiền bán Chứng Khoán đang trên đường về, và được Vietcap ứng trước cho Khách Hàng. Khoản Ứng Trước sẽ được chuyển vào Tài Khoản Tiền của Khách Hàng khi Khách Hàng đặt lệnh ứng trước thành công và Khách Hàng phải trả một mức phí ứng trước.

1.13. "**Phí Dịch Vụ**" là các khoản phí nói chung mà Khách Hàng phải trả cho Vietcap từ việc sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến.

1.14. "**Phí Ứng Trước**" nghĩa là khoản phí phải trả cho Vietcap theo từng lần Khách Hàng sử dụng tiện ích ứng trước tiền bán chứng khoán.

1.15. "**Tài Liệu**" nghĩa là các tài liệu hướng dẫn sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến được Vietcap đăng tải trên website Vietcap.

1.16. "**Bất Khả Kháng**" là sự kiện mà theo đó Vietcap không thể khắc phục được thiệt hại một cách nhanh chóng, như bất ngờ hỏa hoạn, động đất, cháy nổ dẫn đến tắt điện, các quyết định khẩn cấp của Chính Phủ, bạo động, đình công, hoặc các tình trạng khẩn cấp khác vượt ngoài sự kiểm soát của Vietcap.

ĐIỀU 2: SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN

2.1. Bằng Hợp Đồng này, Vietcap đồng ý cung cấp và Khách Hàng đồng ý đáp ứng các điều kiện do Vietcap quy định để sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến và Tiện Ích Trực Tuyến hiện có hoặc hình thành trong tương lai.

2.2. Trường hợp Khách Hàng đủ điều kiện sử dụng tiện ích ứng trước tiền bán Chứng Khoán, Khách Hàng sẽ nhận Khoản Ứng Trước tương ứng với số tiền bán Chứng Khoán sau khi trừ đi Phí Ứng Trước cho Vietcap. Khoản Ứng Trước sẽ tự động chuyển vào Tài Khoản Tiền của Khách Hàng cùng ngày. Để sử dụng tiện ích ứng trước tiền bán Chứng Khoán, Khách Hàng phải đáp ứng các điều kiện sau:

(i) Chứng Khoán đã bán và đang chờ tiền bán về Tài Khoản Tiền; và

(ii) Phí Ứng Trước phải trả trước cho Vietcap ngay khi Khách Hàng đặt lệnh ứng trước, Hệ Thống sẽ tự động tính toán Phí Ứng Trước và sẽ trừ vào tiền bán Chứng Khoán, thuế liên quan, và số dư còn lại sẽ là Khoản Ứng Trước cho Khách Hàng; và

(iii) Tiền bán Chứng Khoán mà Khách Hàng đã đặt lệnh ứng trước vào ngày T+2 sẽ tự động được chuyển vào Tài Khoản Tiền của Vietcap.

2.3. Các Tiện Ích Trực Tuyến khác sẽ do Vietcap công bố tùy thuộc vào từng thời điểm trong tương lai. Khách Hàng hiểu rằng khi ký Hợp Đồng này, nghĩa là Khách Hàng được quyền sử dụng mọi dịch vụ, tiện ích của Vietcap nếu đáp ứng điều kiện cho từng tiện ích riêng biệt; và trong trường hợp này, Khách Hàng không phải ký mới Hợp đồng khác, mà Hợp đồng mặc nhiên có hiệu lực tiếp tục.

Khách Hàng thừa nhận trong trường hợp Khách Hàng sử dụng một hoặc/và các tiện ích thông qua việc truy cập vào Tên Đăng Nhập/Mật Khẩu, Khách Hàng sẽ chịu các ràng buộc, nghĩa vụ đối với việc sử dụng các tiện ích đó.

ĐIỀU 3: PHÍ DỊCH VỤ

3.1. Tùy vào nhu cầu của Khách Hàng vào từng thời điểm, Khách Hàng có thể sử dụng một hoặc tất cả các Tiện Ích Trực Tuyến do Vietcap cung cấp, và phải trả Phí Dịch Vụ tương ứng. Phí Dịch Vụ bao gồm nhiều loại phí, như Phí Ứng Trước, và các loại phí phát sinh khác trong tương lai, như Phí chuyển tiền, Vietcap sẽ ấn định các loại phí và sẽ điều chỉnh theo từng thời điểm phù hợp và sẽ thông báo cho Khách Hàng.

3.2. **Phí Ứng Trước**: Đáp lại việc Khách Hàng sử dụng tiện ích ứng trước tiền bán Chứng Khoán do Vietcap cung cấp, Khách Hàng phải trả cho Vietcap một khoản phí được tính như sau:

Phí ứng trước = Số tiền ứng trước x tỷ lệ phí x số ngày ứng trước/365

Trong đó, Mức phí Ứng trước tối thiểu là 30.000 VND và Tỷ lệ phí sẽ do Vietcap qui định và thông báo theo từng thời kỳ.

Thuế chuyển nhượng chứng khoán, các thuế khác (nếu có) sẽ được Hệ Thống của Vietcap tự động thu từ Tài Khoản Tiền của Khách Hàng.

3.3. Trong trường hợp Khách Hàng yêu cầu Vietcap in sao kê chi tiết các giao dịch chứng khoán, hoặc và gửi các bản sao này đến địa chỉ Khách Hàng đăng ký, Khách Hàng sẽ phải chịu các chi phí in ấn, cũng như chi phí vận chuyển cho yêu cầu này.

ĐIỀU 4: THỜI GIAN CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

4.1. Vietcap cung cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến một cách liên tục và phù hợp với thời gian giao dịch chứng khoán quy định bởi Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, và các Sở Giao Dịch Chứng Khoán hợp pháp.

4.2. Trong trường hợp, Hệ Thống tại Vietcap cần phải ngưng hoạt động để sửa chữa bảo trì, hoặc ngưng hoạt động theo yêu cầu của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, các Sở Giao Dịch Chứng Khoán hợp pháp, hoặc và của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác, Vietcap sẽ thông báo đến Khách Hàng qua website của Vietcap.

4.3. Trong trường hợp Khách Hàng sử dụng tiện ích ứng trước tiền bán chứng khoán, Khách Hàng có thể chọn thời hạn ứng trước T + 0; T + 1; và T + 2.

ĐIỀU 5: BẢO MẬT

5.1. Khách Hàng có trách nhiệm bảo mật, không cung cấp cho người khác các thông tin như Tên Đăng Nhập/Mật Khẩu; Thẻ giao dịch OTP card; Lệnh mua bán, Lệnh yêu cầu hỗ trợ giao dịch; và các lệnh khác.

5.2. Trường hợp Khách Hàng phát hiện các thông tin cần bảo mật nêu trên không còn thuộc sự kiểm soát của mình, phải thông báo cho Vietcap xử lý kịp thời, nếu Khách Hàng không thông báo mà tự ý xử lý, dẫn đến thiệt hại, thì Khách Hàng phải tự chịu trách nhiệm.

5.3. Vietcap có trách nhiệm khắc phụ sự cố, bảo mật và lưu giữ thông tin của Khách Hàng, không được quyền hay được phép tiết lộ cho bên thứ ba nào, trừ khi phải thực hiện theo yêu cầu của Tòa Án, của cơ quan công quyền nhà nước khác. Trong trường hợp Khách Hàng bị quên hay làm mất Tên Đăng Nhập/Mật Khẩu, Vietcap có nghĩa vụ khôi phục lại cho Khách Hàng.

ĐIỀU 6: RỦI RO

Để tránh hiểu lầm, và tránh tranh cãi về sau, Khách Hàng khi sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến hiểu các rủi ro sẽ phát sinh từ việc Sử Dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến như đã ghi nhận tại Bảng Công Bố Rủi Ro, và kể cả đối với các rủi ro nằm ngoài sự tiên liệu của pháp luật chứng khoán, và Khách Hàng đồng ý chấp nhận các rủi ro đó.

ĐIỀU 7: CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA KHÁCH HÀNG

7.1. Khách Hàng đã đọc kỹ, hiểu rõ và tuân thủ các hướng dẫn Giao Dịch Trực Tuyến trong Tài Liệu, Vietcap không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các thiệt hại phát sinh từ việc Khách Hàng không thực hiện đúng những hướng dẫn trong Tài Liệu.

7.2. Khách Hàng đồng ý rằng, bất kỳ hành vi truy cập, giao dịch nào được thực hiện trên TKGDCK thông qua Mật Khẩu và Tên Đăng Nhập của Khách Hàng đều được coi là do và bởi Khách Hàng thực hiện. Đồng thời, mọi trao đổi gửi đến hoặc gửi từ địa chỉ email, điện thoại, fax hoặc phương tiện điện tử khác mà Khách Hàng đã đăng ký với Vietcap mặc nhiên được hiểu là được gửi đến hoặc gửi từ Khách Hàng.

7.3. Khách Hàng sẽ theo dõi số dư và diễn biến TKGDCK và kịp thời phản ánh cho Vietcap các sai sót (nếu có) trong quá trình Sử Dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến.

7.4. Khách Hàng cam đoan và bảo đảm sẽ không sử dụng sơ hở, sai sót từ các Giao Dịch Trực Tuyến trục lợi, hoặc vô tình đạt được những món lợi từ lỗi Hệ Thống mà không thông báo hoặc hoàn trả cho Vietcap dẫn đến thiệt hại cho Vietcap, cho bên thứ ba, thì Khách Hàng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 8: CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA VIETCAP

8.1. Cung cấp, hướng dẫn và hỗ trợ Khách Hàng sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến; và công bố các tiện ích mới và Phí Dịch Vụ tương ứng cho Khách Hàng; nhanh chóng và kịp thời khắc phục các sự cố ngay khi Khách Hàng yêu cầu.

8.2. Lưu trữ các Phiếu Lệnh Điện Tử, các chứng từ điện tử liên quan đến các giao dịch mà Khách Hàng thực hiện, và đảm bảo các bằng chứng này có thể truy cập và sử dụng để tham chiếu khi cần thiết.

8.3. Thông báo trước cho Khách Hàng trong trường hợp tạm ngưng, thay đổi, chỉnh sửa, bảo trì đối với Hệ Thống, hoặc đối với việc ngưng Sử Dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến một phần hoặc toàn bộ theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, hoặc phụ thuộc vào tình trạng của Vietcap.

8.4. Trong trường hợp xảy ra các sự cố về đường truyền Internet, hoặc lỗi Hệ Thống dẫn đến các Giao Dịch Trực Tuyến không thể thực hiện được, Vietcap phải thông báo trên website, hoặc và thông báo tại các địa điểm nhận lệnh, đại lý, chi nhánh và trụ sở Vietcap để Khách Hàng kịp thời thực hiện các giao dịch chứng khoán thông qua chuyên viên tư vấn của Vietcap.

ĐIỀU 9: THANH LÝ

Trong vòng 03 (ba) ngày, kể từ ngày Khách Hàng sử dụng một Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến, mà các Bên không khiếu nại, thì các tiện ích hoặc dịch vụ cho từng lần đương nhiên được thanh lý mà không cần xác nhận có chữ ký của mỗi Bên.

D. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ CHỨNG KHOÁN

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA

1.1 ***Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ*** là chứng khoán đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật chứng khoán và được Vietcap công bố trong danh mục mã chứng khoán được phép ký quỹ trên Hệ Thống và sẽ áp dụng cho Khách Hàng tùy thuộc vào từng thời điểm.

1.2 ***Tài khoản giao dịch thông thường*** ("TKGDTT") là tài khoản của Khách Hàng mở tại Vietcap để giao dịch chứng khoán nhưng không sử dụng tiền vay của Vietcap.

1.3 ***Tài khoản giao dịch ký quỹ*** ("TKGDKQ") là tài khoản của Khách Hàng mở tại Vietcap để giao dịch chứng khoán có sử dụng tiền vay của Vietcap.

1.4 ***Dư nợ ký quỹ*** của Khách Hàng trên TKGDKQ là tổng số tiền Khách Hàng nợ Vietcap (DB).

1.5 ***Giá trị của chứng khoán (v)*** là giá đóng cửa/hoặc giá điều chỉnh do phát sinh quyền (nếu có) vào ngày giao dịch gần nhất của Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ nhưng không vượt mức giá tối đa (giá trần) do Vietcap quy định/thông báo tuỳ từng thời điểm.

1.6 ***Tổng tài sản trên tài khoản giao dịch ký quỹ*** (EB) bao gồm tiền, tiền bán chứng khoán đang chờ về (CB) cộng với giá trị chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ trên tài khoản giao dịch ký quỹ (PV). (EB = CB + PV).

1.7 ***Tài sản thực có*** trên tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách Hàng (AB) bằng tổng giá trị tài sản trên tài khoản giao dịch ký quỹ trừ đi dư nợ ký quỹ của Khách Hàng (AB=EB-DB).

1.8 ***Tỷ lệ ký quỹ*** là tỷ lệ giữa giá trị tài sản thực có so với tổng tài sản trên tài khoản giao dịch ký quỹ.

1.9 ***Tỷ lệ ký quỹ ban đầu*** (imr) là tỷ lệ giá trị tài sản thực có so với giá trị chứng khoán dự kiến mua được bằng lệnh giao dịch ký quỹ tính theo giá thị trường tại thời điểm giao dịch.

1.10 ***Tỷ lệ ký quỹ duy trì*** (mmr) là tỷ lệ tối thiểu giữa tài sản thực có so với giá trị tổng tài sản trên tài khoản giao dịch ký quỹ.

1.11 ***Giá trị ký quỹ yêu cầu*** (MR) bằng giá trị chứng khoán nhân với tỷ lệ ký quỹ ban đầu (MR= $v \times imr$).

1.12 ***Giá trị dư ký quỹ*** (EE) là hiệu số giữa tài sản thực có trên tài khoản giao dịch ký quỹ và giá trị ký quỹ yêu cầu (EE = AB − MR).

1.13 ***Sức mua*** (BP) là tỷ lệ giữa giá trị dư ký quỹ với tỷ lệ ký quỹ ban đầu ($BP = \frac{EE}{imr}$).

1.14 ***Sở giao dịch chứng khoán*** là Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và TP. Hà Nội.

1.15 ***Giao dịch ký quỹ*** *là* giao dịch mà Khách Hàng sử dụng tiền vay từ Vietcap để mua chứng khoán trong danh mục Chứng khoán được phép ký quỹ tại Vietcap.

1.16 ***Khoản tiền vay*** *hay* ***Khoản vay*** là khoản tiền mà Vietcap phát vay cho Khách Hàng để giao dịch chứng khoán.

1.17 ***Lãi vay*** là phần lãi phát sinh từ mỗi Khoản tiền vay vào Ngày giải ngân, và được tính theo quy định tại Điều 3 của bản Các điều khoản và điều kiện giao dịch ký quỹ này.

1.18 ***Lãi vay quá hạn*** là khoản tiền phạt được tính trên Khoản tiền vay gốc và Lãi chưa thanh toán cho Vietcap trong Thời hạn ký quỹ.

1.19 ***Tỷ lệ vay*** là tỷ lệ phần trăm (%) số tiền được vay tối đa trên Giá trị của chứng khoán. Tỷ lệ vay được Vietcap quy định, thay đổi và cập nhật trên Hệ Thống, mà không cần báo trước cho Khách Hàng.

1.20 ***Hạn mức cho vay*** là Khoản tiền vay tối đa mà Vietcap cấp cho Khách Hàng để thực hiện giao dịch ký quỹ. Hạn mức cho vay được điều chỉnh theo quy định của Uỷ Ban Chứng Khoán và Vietcap tuỳ từng thời điểm.

1.21 ***Ngày giải ngân*** là ngày Vietcap chuyển tiền cho vay để thực hiện giao dịch ký quỹ cho Khách Hàng.

1.22 ***Số ngày vay thực tế*** là số ngày được tính kể từ Ngày giải ngân đến ngày Khách Hàng trả nợ cho Vietcap.

1.23 ***Số ngày thực tế quá hạn*** là ngày vượt mức Thời hạn ký quỹ.

1.24 ***Thời hạn ký quỹ*** là 60 ngày tính từ Ngày giải ngân cho mỗi Khoản tiền vay.

1.25 ***Bất Khả Kháng*** là bất cứ sự kiện nào sau đây khiến một bên không có khả năng thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này, bao gồm: sự cấm đoán hay lệnh của chính phủ hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến giao dịch chứng khoán của các Bên, hoặc sự thay đổi luật làm ảnh hưởng đến giao dịch của các Bên mà các Bên không thể tiên liệu trước; bạo loạn, chiến tranh, tình trạng khẩn cấp quốc gia, bệnh dịch, hỏa hoạn, lụt lội, động đất, bão hoặc các hiểm họa thiên nhiên khác, và việc giải thể, phá sản, nếu có của một Bên.

1.26 ***Hệ Thống*** là hệ thống quản lý các Giao dịch chứng khoán được áp dụng tại Vietcap, hệ thống phần mềm xử lý lõi chứng khoán (core system), Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến, phần cứng máy tính, thiết bị mạng và các thiết bị liên quan khác.

ĐIỀU 2: ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH KÝ QUỸ

2.1 Tuỳ thuộc vào quyền quyết định của Vietcap, Vietcap sẽ xem xét và đồng ý cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ cho Khách Hàng, khi Khách Hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

(i) Có Tài sản thế chấp cho Vietcap;

(ii) Tỷ lệ ký quỹ ban đầu không được thấp hơn 50 %; và

(iii) Tỷ lệ ký quỹ duy trì không thấp hơn 35%.

Tỷ lệ ký quỹ sẽ được điều chỉnh theo quy định của pháp luật hoặc cơ quan có thẩm quyền.

2.2 **Thanh toán các Khoản tiền vay để thực hiện các Giao dịch ký quỹ**: Hệ Thống của Vietcap sẽ tự động tính các Khoản tiền vay, Lãi vay và các khoản tiền phải thu được từ các giao dịch chứng khoán, phí giao dịch, thuế, và các phí dịch vụ khác từ tài khoản của Khách Hàng. Khách Hàng chỉ được rút tiền sau khi thanh toán các khoản nợ cho Vietcap.

2.3 **Tài sản thế chấp**: Nhằm đáp ứng điều kiện để giao dịch ký quỹ theo Hợp Đồng này, Khách Hàng đồng ý sử dụng toàn bộ Tài sản thực có, và tài sản phát sinh trong tương lai (nếu có) trong TKGDTT và TKGDKQ để làm tài sản đảm bảo và thế chấp cho Vietcap.

2.4 **Tài sản thế chấp bảo đảm thêm:**

(i) Ngoài các Tài sản thế chấp theo quy định tại Điều 2.3, nhằm đảm bảo nghĩa vụ hoàn trả các khoản nợ cho Vietcap, Khách Hàng đồng ý thế chấp thêm các tài sản khác, bao gồm và không giới hạn các bất động sản, động sản được sở hữu và đứng tên của Khách Hàng, hoặc sắp được sở hữu.

(ii) Khách Hàng được quyền sử dụng tài sản là tiền và chứng khoán trong tài khoản giao dịch chứng khoán của Bên thứ ba làm Tài sản thế chấp bảo đảm thêm, với điều kiện là Khách Hàng và bên thứ ba đó phải ký kết văn bản Thỏa Thuận Sử Dụng Tài Sản, và phải được Vietcap ký xác nhận đồng ý.

(iii) Thay đổi danh mục Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ: Tùy thuộc vào tình hình thị trường chứng khoán tại từng thời điểm cụ thể, Vietcap có quyền thay đổi danh mục này, và không giới hạn quyền loại chứng khoán ra khỏi danh mục chứng khoán được phép ký quỹ, hoặc bổ sung, hoặc thay đổi tỷ lệ vay, giá trần cho vay… mà không cần thông báo trước cho Khách Hàng. Trong trường hợp thay đổi danh mục Chứng khoán được phép ký quỹ mà dẫn đến Tỷ lệ ký quỹ bị sụt giảm dưới Tỷ lệ ký quỹ duy trì, Vietcap có quyền yêu cầu Khách Hàng bổ sung thêm tài sản để đảm bảo tỷ lệ duy trì. Trường hợp, Khách Hàng không bổ sung thêm tài sản theo yêu cầu của Vietcap, Vietcap có toàn quyền xử lý toàn bộ Tài sản thực có, và Tài sản thế chấp để thu hồi khoản nợ, mà không cần có ý kiến của Khách Hàng.

ĐIỀU 3: THỜI HẠN VAY, LÃI VAY, GIA HẠN KHOẢN VAY

Đáp lại việc sử dụng Khoản tiền vay khi thực hiện dịch vụ Giao dịch ký quỹ theo quy định tại Điều 2, Khách Hàng phải thanh toán Lãi Vay, Lãi vay quá hạn (nếu có) và các phí dịch vụ cho Vietcap theo quy định sau:

3.1 Lãi Vay sẽ được tính theo công thức sau:

Lãi Vay = Khoản tiền vay x Lãi suất x Số ngày thực tế giải ngân/365 ngày

Vietcap có quyền ấn định lãi suất, và thay đổi mức lãi suất mà không cần thông báo trước cho Khách Hàng. Trường hợp, ngày thanh toán Khoản tiền vay và/hoặc ngày thanh toán Lãi vay trùng với ngày nghỉ (theo quy định của pháp luật hoặc ngày nghỉ khác của Vietcap) thì ngày thanh toán sẽ là ngày làm việc trước ngày nghỉ, và tiền lãi vẫn được tính đến ngày Khách Hàng thực tế thanh toán.

3.2 Lãi vay quá hạn

Vietcap sẽ thông báo Lãi vay quá hạn cho Khách Hàng tùy từng thời điểm cung cấp dịch vụ. Lãi vay quá hạn tối đa không vượt quá 150% lãi vay trong hạn.

3.3 Gia hạn Khoản vay

Tuỳ thuộc vào quy định về xử lý nợ quá hạn của Vietcap vào từng thời điểm và đề nghị gia hạn Khoản vay của Khách Hàng, Vietcap có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) đồng ý cho Khách Hàng gia hạn nợ hoặc không cho gia hạn nợ. Khi đó:

(i) Đối với trường hợp gia hạn nợ, Vietcap yêu cầu Khách Hàng nộp tiền hoặc bán thêm chứng khoán với giá trị tối thiểu bằng khoản lãi đến hạn để thu lãi của kỳ cho vay trước đó. Thủ tục, phương thức và thời gian gia hạn được thực hiện theo chính sách của Vietcap tại từng thời điểm, phù hợp với quy định pháp luật về chứng khoán và giao dịch ký quỹ.

Phí gia hạn Khoản vay: Khách Hàng có trách nhiệm thanh toán phí gia hạn Khoản vay cho Vietcap theo mức phí và thời gian thanh toán do Vietcap thông báo tại từng thời điểm.

(ii) Đối với các trường hợp không được gia hạn nợ, Vietcap sẽ yêu cầu Khách Hàng thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc và lãi phát sinh. Thông báo về khoản nợ và yêu cầu xử lý nợ sẽ được Vietcap thông báo cho Khách Hàng theo quy định tại Điều 12 của Các điều khoản và điều kiện giao dịch ký quỹ này. Quá thời gian quy định trong thông báo này, Vietcap sẽ bán tài sản có trong tài khoản của Khách Hàng để thanh toán khoản nợ quá hạn.

ĐIỀU 4: PHƯƠNG THỨC GIẢI NGÂN VÀ GHI NHẬN NỢ

4.1. Căn cứ trên tài sản trên tài khoản giao dịch của Khách Hàng, Hệ Thống sẽ tạo ra Sức mua để Khách Hàng có thể thực hiện Giao dịch ký quỹ dựa trên Sức mua này.

4.2. Khách Hàng có thể được giải ngân Khoản tiền vay nhiều lần để thực hiện các giao dịch. Trong Hạn mức cho vay, Khách Hàng có thể hoàn trả các Khoản tiền vay gốc và lãi và tiếp tục được vay lại các Khoản tiền vay mới.

4.3. Tùy vào giới hạn của Hạn mức cho vay và Sức mua của Khách Hàng, Hệ Thống sẽ cho phép hoặc không cho phép thực hiện Lệnh ký quỹ của Khách Hàng.

4.4. Hệ Thống sẽ thanh toán giá trị Giao dịch ký quỹ theo trình tự sau:

(i) Tiền mặt trong TKGDKQ;

(ii) Khoản vay dựa trên cổ phiếu và tỷ lệ giao dịch ký quỹ;

(iii) Khoản ứng trước tiền bán chứng khoán;

Hệ Thống sẽ tự động giải ngân và ghi nhận nợ còn lại vào TKGDKQ để thanh toán kết quả Giao dịch ký quỹ. Khách Hàng sẽ phải thanh toán các khoản nợ do Hệ Thống ghi nhận. Trường hợp Khách Hàng muốn sử dụng Khoản tiền vay, mặc dù có tiền mặt và/hoặc không muốn ứng trước tiền bán chứng khoán đang trên đường về, Khách Hàng phải thông báo cho Vietcap để giải quyết từng trường hợp cụ thể.

4.5 Khách Hàng đồng ý rằng Hệ Thống của Vietcap sẽ tự động thanh toán các Khoản tiền vay, Lãi vay, Lãi vay quá hạn, và các khoản phí khác, mà không cần có bất kỳ văn bản xác nhận từ Khách Hàng.

ĐIỀU 5: LỆNH GỌI YÊU CẦU KÝ QUỸ BỔ SUNG

5.1 Trường hợp Tỷ lệ ký quỹ giảm dưới 35%, Vietcap sẽ gửi Lệnh gọi ký quỹ bổ sung đến Khách Hàng, và trong vòng 01 ngày kể từ ngày Lệnh gọi ký quỹ bổ sung được gửi đi, Khách Hàng phải bổ sung tài sản thế chấp để đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ duy trì, Vietcap được quyền, nhưng không có

nghĩa vụ gia hạn thời gian bổ sung tài sản thế chấp cho Khách Hàng.

5.2 Kể từ khi nhận được lệnh gọi ký quỹ bổ sung, Khách Hàng phải bán chứng khoán hoặc thực hiện việc bổ sung tiền hoặc bổ sung tài sản thế chấp để tối thiểu đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ duy trì. Theo đó, việc bổ sung tài sản thực hiện như sau:

(i) Bổ sung tài sản thế chấp bằng chứng khoán, giá trị chứng khoán ký quỹ bổ sung được tính theo công thức sau:

$$\text{Giá trị chứng khoán ký quỹ bổ sung} = \left|\frac{\text{Tỷ lệ ký quỹ} - \text{Tỷ lệ ký quỹ duy trì}}{1 - \text{Tỷ lệ ký quỹ duy trì}}\right| \times \text{Tổng giá trị tài sản trên tài khoản ký quỹ}$$

(ii) Trường hợp bổ sung tiền, số tiền bổ sung được xác định theo công thức sau:

$$\text{Số tiền ký quỹ bổ sung} = |\textit{Tỷ lệ ký quỹ} - \textit{tỷ lệ ký quỹ duy trì}| \times \text{Tổng giá trị trên tài khoản ký quỹ}$$

(iii) Trường hợp Tỷ lệ ký quỹ nhỏ hơn (<) hoặc bằng (=) 30% (ba mươi phần trăm), Vietcap buộc phải bán tài sản của Khách Hàng ngay lập tức mà không cần thông báo hoặc lấy ý kiến Khách Hàng, để làm tăng Tỷ lệ ký quỹ lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm).

Lưu ý rằng: Tỷ lệ ký quỹ duy trì là 35%, và tỷ lệ này có thể điều chỉnh bởi Vietcap tùy từng thời điểm.

ĐIỀU 6: XỬ LÝ TÀI SẢN THẾ CHẤP

6.1 Vietcap có quyền bán chứng khoán thế chấp trên tài khoản giao dịch của Khách Hàng khi Khách Hàng không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ tài sản thế chấp trong thời hạn theo lệnh gọi ký quỹ bổ sung.

(i) Trường hợp Khách Hàng không bổ sung hoặc chỉ bổ sung một phần tài sản thế chấp, tùy thuộc vào giá trị tài sản thế chấp cần bổ sung còn lại nhỏ hơn hoặc lớn hơn tổng giá trị chứng khoán có trên TKGDKQ, Vietcap được thực hiện bán một phần hoặc toàn bộ số chứng khoán thế chấp;

(ii) Trước khi thực hiện lệnh bán chứng khoán thế chấp, Vietcap có trách nhiệm thông báo cho Khách Hàng và sau khi bán, Vietcap có trách nhiệm gửi kết quả giao dịch bán chứng khoán thế chấp đó cho Khách Hàng.

6.2 Trường hợp Vietcap bán toàn bộ chứng khoán có trên tài khoản giao dịch ký quỹ theo yêu cầu của Khách Hàng hoặc khi thực hiện lệnh gọi ký quỹ bổ sung, Khách Hàng chỉ được rút phần tiền còn lại (nếu có) từ số tiền bán chứng khoán trên tài khoản giao dịch ký quỹ sau khi đã khấu trừ dư nợ ký quỹ.

6.3 Trường hợp tổng tài sản trên tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách Hàng sau khi bán chứng khoán thế chấp không đủ bù đắp dư nợ ký quỹ và Khách Hàng không thực hiện việc thanh toán khoản nợ vay còn lại, Vietcap thực hiện việc thu hồi nợ thông qua việc bán hoặc và xử lý tài sản thế chấp đảm bảo thêm tại Điều 2.4 của Các điều khoản và điều kiện giao dịch ký quỹ này, hoặc theo thoả thuận của các bên vào thời điểm phát sinh sự việc.

ĐIỀU 7: CHỐNG GIAN LẬN VÀ THIỆT HẠI

7.1 Để tránh tranh chấp và trách nhiệm về sau, Khách Hàng thừa nhận rằng Vietcap có quyền tiến hành bất kỳ hành động nào sau đây để ngăn chặn các thiệt hại cho Vietcap, nếu Khách Hàng rơi vào các trường hợp sau:

(i) Khách Hàng gây thiệt hại hoặc có nguy cơ gây thiệt hại về tài sản cho Vietcap, hoặc

(ii) Khách Hàng đột ngột chết, bị Tòa Án tuyên bố là mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ Luật Dân Sự Việt Nam; hoặc

(iii) Khách Hàng bị kê biên, quản lý tài sản khác cho giao dịch khác, hoặc vụ việc khác; hoặc

(iv) Khách Hàng đặt các lệnh mua chứng khoán với số lượng lớn khi chưa đáp ứng yêu cầu tại Hợp Đồng này; hoặc

(v) Khách Hàng làm giả hoặc làm sai sự thật các thông tin cung cấp Vietcap dẫn đến Vietcap thiệt hại về tài sản; hoặc

(vi) Khách Hàng lừa dối Vietcap và gây thiệt hại về tài sản cho Vietcap thông qua các phương thức như sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán do người khác đứng tên, nhưng thực tế thuộc quyền sở hữu của mình, hoặc

(vii) Khách Hàng nhận ủy quyền giao dịch chứng khoán cho một chủ tài khoản khác nhưng thực tế tài khoản đó thuộc quyền sở hữu của mình, mà Vietcap bằng nghiệp vụ của mình, hoặc cơ quan điều tra có thẩm quyền biết được.

7.2 Trong các trường hợp nêu trên, Vietcap được toàn quyền như sau:

(i) Toàn quyền và nhân danh Khách Hàng bán một phần, hoặc toàn bộ chứng khoán trong TKGDTT và TKGDKQ (nếu có), các tài sản trong tài khoản chứng khoán khác mà Vietcap chứng minh được là tài sản của Khách Hàng, và TKGDKQ tương ứng với Tổng khoản nợ, hoặc thiệt hại của Vietcap;

(ii) Hủy các lệnh giao dịch chứng khoán do Khách Hàng thực hiện nhằm đóng TKGDTT, TKGDKQ của Khách Hàng để ngăn chặn thiệt hại về tài sản cho Vietcap;

(iii) Yêu cầu cơ quan công quyền tịch biên/kê biên tài sản khác của Khách Hàng để thu hồi Tổng khoản nợ.

7.3 Các hành động trên đây sẽ do Vietcap thực hiện mà không cần phải thông báo cho Khách Hàng, hoặc người thừa kế của Khách Hàng. Khách Hàng đồng ý rằng các hành động đó ràng buộc Khách Hàng, người thừa kế của Khách Hàng, và trong trường hợp vẫn còn nợ, thì Khách Hàng hoặc người thừa kế của mình phải thanh toán đầy đủ phần còn lại đó.

ĐIỀU 8: CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA KHÁCH HÀNG

8.1 Khách Hàng đã được giải thích và hướng dẫn sử dụng dịch vụ Giao dịch ký quỹ, và thừa nhận đã hiểu rõ các quy định pháp luật về giao dịch ký quỹ, và chấp nhận các rủi ro nếu có hoặc liên quan từ việc sử dụng dịch vụ này, và tự chịu trách nhiệm liên quan đến các rủi ro đó, cũng như phải hoàn thành các nghĩa vụ phát sinh từ dịch vụ này đối với Vietcap.

Khách Hàng đã được giải thích và hướng dẫn sử dụng dịch vụ Giao dịch ký quỹ, và thừa nhận đã hiểu rõ các quy định pháp luật về giao dịch ký quỹ, và chấp nhận các rủi ro và thiệt hại nếu có hoặc liên quan từ việc sử dụng dịch vụ này bao gồm nhưng không giới hạn các rủi ro về kinh tế và môi trường kinh doanh, rủi ro về giá chứng khoán và thị trường chứng khoán, rủi ro về lãi suất và thị trường tài chính, rủi ro về việc buộc phải bán chứng khoán (margin-call), rủi ro về việc chứng khoán bị bán theo lệnh bán bắt buộc của Vietcap (forced sell), rủi ro về pháp luật và sự thay đổi của hệ thống pháp luật về môi trường kinh doanh, và các rủi ro khác như rủi ro bất khả kháng gồm động đất, thiên tai, hỏa hoạn, bãi công, đảo chính, chiến tranh, v.v... là những sự kiện ít gặp trong thực tế, ngoài tầm kiểm soát, phòng ngừa, dự kiến của các bên nhưng nếu xảy ra, chắc chắn sẽ gây ra các thiệt hại ảnh hưởng tới giao dịch của Khách Hàng và tự chịu trách nhiệm liên quan đến các rủi ro đó, cũng như phải hoàn thành các nghĩa vụ phát sinh từ dịch vụ này đối với Vietcap.

8.2 Khách Hàng không sử dụng sơ hở, sai sót từ Hệ Thống của Vietcap để trục lợi, hoặc vô tình đạt được những món lợi từ lỗi Hệ Thống mà không thông báo hoặc hoàn trả cho Vietcap, thì Khách Hàng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Trong trường hợp này, Vietcap được toàn quyền bán/hoặc xử lý tài sản của Khách Hàng theo các phương thức quy định tại Hợp Đồng này để khắc phục thiệt hại cho Vietcap và bên thứ ba (nếu có).

8.3 Khách Hàng đồng ý rằng, bất kỳ hành vi truy cập, giao dịch nào được thực hiện trên TKGDKQ của Khách Hàng và ghi nhận trên Hệ Thống là do và bởi Khách Hàng thực hiện. Khách Hàng có nghĩa vụ thường xuyên kiểm tra kết quả giao dịch, và có trách nhiệm đối với các giao dịch này, trừ khi Hệ Thống bị lỗi gây thiệt hại cho Khách Hàng.

8.4 Khách Hàng cam đoan và bảo đảm rằng, Khách Hàng tuân theo các quy định về phương thức giao dịch trực tuyến theo Các Điều khoản và Điều kiện về dịch vụ giao dịch trực tuyến của Vietcap, và chịu mọi trách nhiệm theo các quy định của Hợp Đồng này.

8.5 Khách Hàng cam kết rằng, Khách Hàng sẽ phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật

trong trường hợp Khách Hàng là/hoặc sẽ là cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, hoặc người có liên quan của cổ đông nội bộ.

8.6 Trong trường hợp Vietcap bán chứng khoán hoặc xử lý tài sản của Khách Hàng theo quy định nêu tại Các điều khoản và điều kiện giao dịch ký quỹ này để thu hồi các khoản nợ, thì Khách Hàng sẽ chịu mọi trách nhiệm pháp lý liên quan đến việc công bố thông tin, hoặc xử phạt theo quy định của pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 9: CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA VIETCAP

9.1 Hướng dẫn, giải thích và hỗ trợ Khách Hàng sử dụng dịch vụ.

9.2 Nhanh chóng và kịp thời khắc phục các sự cố ngay khi Khách Hàng yêu cầu.

9.3 Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 10: NGỪNG CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH KÝ QUỸ

10.1 Trong thời hạn của Hợp đồng, Vietcap được quyền đơn phương ngừng cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ, loại mã chứng khoán trong danh mục Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ, và yêu cầu Khách Hàng bổ sung tài sản, hoặc bán chứng khoán ngay lập tức để Vietcap thu hồi nợ.

10.2 Trong trường hợp, Vietcap không được phép giao dịch ký quỹ theo quy định của Uỷ Ban Chứng Khoán, Vietcap sẽ thông báo trên website Vietcap trong vòng 24 giờ kể từ ngày nhận quyết định không được phép giao dịch ký quỹ. Theo đó, Vietcap sẽ thu hồi các khoản nợ, chuyển các khoản tiền và chứng khoán còn lại về TKGDTT cho Khách Hàng, và đóng TKGDKQ.

10.3 Vi phạm của Khách Hàng: Trong trường hợp Khách Hàng vi phạm các quy định của Hợp Đồng này, Vietcap được quyền ngừng cung cấp ngay lập tức dịch vụ Giao dịch ký quỹ, và áp dụng biện pháp xử lý tài sản đối với Khách Hàng để thu hồi nợ.

ĐIỀU 11: KÍCH HOẠT TKGDKQ

Sau khi Hợp Đồng được ký kết, TKGDKQ sẽ được kích hoạt trong vòng 24 giờ để Khách Hàng sử dụng.

ĐIỀU 12: HOÀN TẤT VÀ THANH LÝ

Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Khách Hàng hoàn tất việc thanh toán các Tổng khoản nợ cho từng lần sử dụng dịch vụ, mà các Bên không khiếu nại, thì giao dịch hỗ trợ trên đương nhiên hoàn tất và được thanh lý mà không cần có chứng từ xác nhận chữ ký của mỗi Bên.

E. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA

Các chữ viết hoa, trừ khi được định nghĩa tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Khoán Phái Sinh này, sẽ có cùng nghĩa như được định nghĩa tại Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện.

ĐIỀU 2: ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

2.1 Nhằm giao dịch chứng khoán phái sinh, Khách Hàng phải có đủ tiền ký quỹ trong tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh theo quy định của luật hiện hành. Theo đó, Khách Hàng sẽ phải nộp tiền hoặc yêu cầu Vietcap chuyển tài sản từ tài khoản giao dịch chứng khoán sang tài khoản ký quỹ chứng khoán phái sinh.

2.2 Khách Hàng có thể ký quỹ bằng tiền hoặc/và chứng khoán thuộc quyền sở hữu và sử dụng của mình, trong danh mục chứng khoán được phép ký quỹ giao dịch chứng khoán phái sinh do VSDC công bố, với điều kiện các chứng khoán này phải được sự chấp thuận từ Vietcap, và do Vietcap thông báo từng thời điểm trên trang website của Vietcap.

2.3 Tỷ lệ tài sản ký quỹ giữa tiền và chứng khoán ký quỹ theo quy định của cơ quan có thẩm quyền liên quan, và được Vietcap công bố trên website của Vietcap tùy từng thời điểm.

ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC XỬ LÝ HOẶC THANH LÝ TÀI SẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

3.1 Nhằm giao dịch chứng khoán phái sinh, Khách Hàng phải có tài sản và đáp ứng Tỷ lệ ký quỹ ban đầu theo thông báo tuỳ từng thời điểm trên website của Vietcap.

3.2 Nhằm duy trì vị thế mở của chứng khoán phái sinh, Khách Hàng phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

(a) Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ duy trì theo thông báo tuỳ từng thời điểm trên website của Vietcap;

(b) Thanh toán đầy đủ bất kỳ khoản tiền nào đến hạn hoặc một khoản tiền tối thiểu đến hạn và phải thanh toán (bao gồm không giới hạn các khoản lỗ, thuế/phí,…) theo thông báo từ Vietcap; và

(c) Không vi phạm các mức giới hạn vị thế theo quy định của VSDC và Sở giao dịch chứng khoán.

3.3 Trình tự xử lý

Trong trường hợp, tài sản trong tài khoản chứng khoán phái sinh không đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 3.2 (a) và (b) nêu trên, Khách Hàng đồng ý để Vietcap xử lý theo các trình tự như sau:

Bước 1: Yêu cầu Khách Hàng bổ sung tiền và/hoặc chứng khoán và/hoặc các tài sản khác phù hợp quy định của pháp luật vào tài khoản chứng khoán phái sinh hoặc tài khoản ký quỹ chứng khoán phái sinh theo thông báo của Vietcap.

Bước 2: Trường hợp, Khách Hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng hoặc thực hiện không thành công điều kiện tại bước 1 nêu trên, Vietcap buộc đóng vị thế, mà không cần thông báo trước cho Khách Hàng.

Bước 3: Trường hợp đã đóng vị thế hoặc không thể đóng vị thế, mà tài khoản chứng khoán phái sinh vẫn không đủ thanh toán, Vietcap sẽ bán tài sản khác trong tài khoản chứng khoán của Khách Hàng, nếu có, mà không cần thông báo trước cho Khách Hàng.

Bước 4: Trường hợp, Vietcap đã thực hiện bước 3 mà tài khoản giao dịch chứng khoán vẫn không đủ thanh toán, Khách Hàng có nghĩa vụ bổ sung đủ tiền hoặc tài sản khác cho Vietcap, hoặc Vietcap được quyền xử lý các tài khoản chứng khoán có liên quan (nếu có).

Bất kể trình tự xử lý theo các bước nêu trên, Vietcap được toàn quyền xử lý tài sản của Khách Hàng ngay khi tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ vi phạm tỷ lệ an toàn do Vietcap quy định, lưu ý rằng

tỷ lệ an toàn này được công bố từng thời điểm trên website của Vietcap, và mức độ xử lý tài sản không vượt quá nghĩa vụ thanh toán của Khách Hàng.

3.4 Các Bên đồng ý rằng, các thông báo, kết quả giao dịch, và lãi lỗ của giao dịch chứng khoán phái sinh cuối ngày sẽ được Vietcap thông báo và gửi thư điện tử (email) đã đăng ký cho Khách Hàng.

3.5 Khách Hàng chỉ được rút tài sản trên tài khoản chứng khoán phái sinh khi đáp ứng tỷ lệ rút tài sản theo quy định của Vietcap.

3.6 Trong trường hợp, hợp đồng tương lai trái phiếu chính phủ đến hạn, mà Khách Hàng không chứng minh được khả năng thanh toán, hoặc không đủ tiền để thanh toán, hoặc không đáp ứng tỷ lệ ký quỹ chuyển giao theo quy định, hoặc không đủ trái phiếu để chuyển giao, thì Khách Hàng có trách nhiệm thanh toán khoản bồi thường theo quy định của VSDC hoặc theo quy định của Vietcap từng thời điểm. Trường hợp Khách Hàng không thanh toán đủ khoản bồi thường, Vietcap sẽ xử lý tài sản của Khách Hàng để bù vào phần còn thiếu.

ĐIỀU 4: QUYỀN CỦA KHÁCH HÀNG

Phụ thuộc vào các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này, Khách Hàng có các quyền sau đây:

4.1 Đặt các lệnh giao dịch chứng khoán phái sinh thông qua Vietcap theo quy định tại Điều 2 và quy định hiện hành của Vietcap vào từng thời điểm.

4.2 Nhận mọi khoản thu nhập hợp pháp phát sinh từ chứng khoán phái sinh (nếu có) theo quy định pháp luật hiện hành

4.3 Được Vietcap thông báo đầy đủ kết quả thực hiện các giao dịch chứng khoán phái sinh mà Khách Hàng lệnh theo quy định tại Điều 2.

ĐIỀU 5: NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

5.1 Khách Hàng phải đảm bảo có đủ tiền, và chứng khoán thuộc quyền sở hữu và sử dụng của mình trước ngày đáo hạn theo quy định của Vietcap.

5.2 Thanh toán các khoản phí tư vấn đầu tư, phí giao dịch hoặc bất kỳ khoản phí tương tự khác theo biểu phí được Vietcap công bố vào từng thời điểm trên webiste của Vietcap.
Tuân thủ các điều kiện về giao dịch chứng khoán phái sinh theo quy định của Vietcap công bố trên website, VSDC, và Sở giao dịch chứng khoán.

5.3 Ủy quyền cho Vietcap khấu trừ, đăng ký, nộp và thuế (nếu có) phát sinh từ thu nhập của các giao dịch chứng khoán phái sinh tại cơ quan thuế của Việt Nam theo quy định pháp luật Việt Nam.

5.4 Khách Hàng phải thường xuyên kiểm tra các giao dịch chứng khoán phái sinh do Khách Hàng tự đặt lệnh hay uỷ quyền cho Vietcap đặt lệnh. Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày các giao dịch được thực hiện hoặc một thời hạn khác theo quy định của pháp luật tùy từng thời điểm (nếu pháp luật có quy định) mà Khách Hàng không có bất kỳ khiếu nại nào, và không có bất kỳ phản hồi nào về các giao dịch đó với Vietcap, thì Vietcap được miễn trừ mọi trách nhiệm đối với các lệnh và giao dịch đó.

5.5 Bồi thường mọi thiệt hại cho Vietcap do Khách Hàng vi phạm Hợp Đồng.

5.6 Công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp, Vietcap xử lý chứng khoán, chứng khoán phái sinh và tài sản theo Điều 3, Khách Hàng phải chịu trách nhiệm pháp lý liên quan đến phạt và công bố thông tin theo quy định.

ĐIỀU 6: QUYỀN CỦA VIETCAP

6.1 Vietcap có quyền đơn phương chấm dứt dịch vụ này và phải thông báo cho Khách Hàng 30 ngày trước ngày dự định chấm dứt theo các trường hợp sau:

(a) Khách Hàng vi phạm nghĩa vụ được quy định tại Điều 5.

(b) Khách Hàng không thực hiện bất kỳ giao dịch nào trong thời gian liên tục mười hai (12) tháng.

6.2 Vietcap được quyền khấu trừ các khoản tiền từ tài khoản chứng khoán của Khách Hàng để thu phí tư vấn và các khoản phí dịch vụ khác mà Vietcap cung cấp cho Khách Hàng theo quy định pháp luật và theo biểu phí do Vietcap thông báo cho Khách Hàng, hoặc thông báo trên website của Vietcap.

ĐIỀU 7: NGHĨA VỤ CỦA VIETCAP

7.1 Thực hiện các giao dịch mua bán chứng khoán phái sinh cho Khách Hàng theo các yêu cầu của Khách Hàng, và theo các quy định pháp luật có liên quan và quy định của Sở giao dịch chứng khoán.

7.2 Thực hiện việc lưu ký, đăng ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán phái sinh thay mặt Khách Hàng tại VSDC theo yêu cầu của Khách Hàng.

7.3 Bảo mật thông tin về các giao dịch phát sinh từ tài khoản chứng khoán phái sinh của Khách Hàng và không được tiết lộ những thông tin này cho bất kỳ người nào trừ khi cơ quan pháp luật có thẩm quyền buộc phải tiết lộ thông tin.

7.4 Bồi thường mọi thiệt hại cho Khách Hàng do Vietcap vi phạm Hợp Đồng.

7.5 Được quyền sử dụng tài sản ký quỹ của Khách Hàng để ký quỹ cho VSDC đối với vị thế mở của Khách Hàng.

7.6 Được quyền đóng vị thế, sử dụng tài sản ký quỹ của Khách Hàng để thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh khi Khách Hàng mất khả năng thanh toán.

7.7 Thông báo và cập nhật các thông tin liên quan đến dịch vụ chứng khoán phái sinh theo quy định của pháp luật hiện hành cho Khách Hàng trên trang website của Vietcap.

7.8 Các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 8: XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Trường hợp Vietcap cũng là một đối tác trong một giao dịch với Khách Hàng, Vietcap có nghĩa vụ phải thông báo cho Khách Hàng về vấn đề này và giao dịch đó chỉ có thể được thực hiện trên cơ sở Vietcap nhận được chấp thuận của Khách Hàng.

ĐIỀU 9: CAM KẾT MẶC ĐỊNH

9.1 Khi Đăng ký mở TK GDCK Phái Sinh, Khách Hàng mặc nhiên thừa nhận giá chứng khoán phái sinh có thể biến động và có thể mất hoàn toàn giá trị. Khách Hàng thừa nhận rằng luôn có một rủi ro tiềm tàng phải chịu tổn thất khi mua và bán chứng khoán phái sinh. Khách Hàng cam kết rằng Vietcap không chịu trách nhiệm liên quan hoặc ràng buộc đến bất kỳ khiếu kiện nào đối với bất kỳ tổn thất và thiệt hại nào mà Khách Hàng phải chịu do biến động của giá chứng khoán phái sinh đó, nếu tổn thất và thiệt hại đó không phát sinh từ lỗi của Vietcap.

9.2 Khách Hàng khẳng định mình có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực dân sự, và thừa nhận rằng việc đặt lệnh giao dịch thông qua phương tiện điện tử tiềm ẩn rủi ro được gây ra và phát sinh từ hệ thống giao dịch, hoặc từ một bên thứ ba có liên quan đến hệ thống.

9.3 Trong trường hợp, Vietcap bị đình chỉ, tạm ngừng hoạt động, theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, hoặc Vietcap mất khả năng thanh toán, giải thể, phá sản, thì Vietcap sẽ hỗ trợ Khách Hàng chuyển tài sản trong tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh sang thành viên bù trừ khác.

9.4 Trong trường hợp chứng khoán phái sinh đến ngày đáo hạn, tài sản cơ sở bị huỷ giao dịch, thì mã chứng khoán phái sinh đó đương nhiên bị đóng vị thế và thanh lý theo quy định của VSDC, và hướng dẫn của Vietcap.

9.5 Các Bên đồng ý và xác nhận rằng, các giao dịch liên quan đến giao dịch mua bán chứng khoán phái sinh, và phương thức xử lý tài sản để đảm bảo thanh toán các chứng khoán phái sinh sẽ được thông qua hệ thống giao dịch trực tuyến do Vietcap thực hiện hoặc liên kết với một bên thứ ba.

F. THỎA THUẬN TUÂN THỦ FATCA

FATCA là Đạo luật về tuân thủ thuế đối với các chủ tài khoản nước ngoài, được Chính phủ Mỹ ban hành nhằm mục đích tăng cường sự tuân thủ về thuế và ngăn chặn tình trạng trốn thuế của các tổ chức/cá nhân Mỹ thông qua tài khoản đầu tư tại các tổ chức tài chính ngoài Mỹ.

Vietcap là Tổ chức tài chính ngoài Mỹ tuân thủ FATCA (PFFI), theo đó, cho mục đích tuân thủ FATCA, Vietcap và Khách Hàng cùng thỏa thuận và thừa nhận rằng:

1. Vietcap có nghĩa vụ yêu cầu một số thông tin và tài liệu hỗ trợ đối với một số đối tượng được xác định là duy trì một tài khoản tại Vietcap (không phân biệt có phải là đối tượng nộp thuế tại Mỹ hay không). Các thông tin do Vietcap thu thập sẽ được sử dụng duy nhất cho mục đích đáp ứng các yêu cầu tuân thủ FATCA và sẽ không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác;
2. Khách Hàng có dấu hiệu Mỹ sẽ cung cấp cho Vietcap các thông tin và/ hoặc tài liệu hỗ trợ (bao gồm, nhưng không hạn chế, các mẫu kê khai W-9, W-8BEN và W-8BEN-E) theo yêu cầu của Vietcap, cho mục đích chứng minh tình trạng FATCA. Khách Hàng chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin cung cấp cho Vietcap;
3. Khách Hàng sẽ cập nhật cho Vietcap bất kỳ thay đổi nào liên quan đến các thông tin được kê khai trên tài liệu mở tài khoản, trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày phát sinh thay đổi;
4. Khách Hàng là Đối tượng Mỹ đồng ý từ bỏ quyền yêu cầu Vietcap bảo mật thông tin đối với tài khoản của mình, và cho phép Vietcap báo cáo thông tin về các tài khoản mở tại Vietcap cho IRS theo yêu cầu của IRS hoặc Cơ quan có thẩm quyền theo thỏa thuận giữa IRS và Chính phủ Việt Nam;
5. Khách Hàng theo đây đồng ý từ bỏ các quyền khiếu nại, khiếu kiện khi Vietcap thực hiện các biện pháp nhằm tuân thủ các quy định của FATCA, bao gồm nhưng không hạn chế trường hợp phải khấu trừ thuế.

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ BẢO VỆ VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETCAP (**Vietcap**) tôn trọng sự riêng tư và cố gắng bảo vệ dữ liệu cá nhân của Khách hàng nhằm tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam
Điều Khoản Và Điều Kiện Về Bảo Vệ Và Xử Lý Dữ Liệu Cá Nhân (sau đây gọi tắt là "Điều Khoản") điều chỉnh và quy định việc Vietcap thực hiện việc thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân của Khách hàng trong quá trình Khách hàng sử dụng hoặc tương tác với các sản phẩm, trang thông tin điện tử hoặc dịch vụ của CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETCAP, phù hợp với quy định của pháp luật (kể cả Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2023 về bảo vệ dữ liệu cá nhân, được sửa đổi bổ sung tại từng thời điểm). Điều Khoản này không áp dụng đối với các dữ liệu cá nhân nằm ngoài phạm vi thu thập và xử lý như được quy định ở trên.

ĐIỀU 1: ĐIỀU KHOẢN CHẤP THUẬN:

Khách hàng được yêu cầu và có trách nhiệm đọc kỹ các nội dung này và thường xuyên kiểm tra lại để cập nhật bất kỳ thay đổi nào mà Vietcap có thể thực hiện theo các quy định được nêu tại Điều Khoản. Bằng việc đăng ký sử dụng hoặc sử dụng các sản phẩm/dịch vụ hoặc thực hiện giao dịch tại Vietcap; hoặc bằng đồng ý cho phép Vietcap thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân của Khách hàng/Bên thứ ba theo các phương thức phù hợp với quy định tại Nghị định 13 và/hoặc quy định pháp luật có liên quan, Khách hàng chấp nhận các chính sách và quy định được mô tả trong Điều Khoản này mà không có bất cứ sự giới hạn hay bảo lưu nào.
Nếu từ chối hoặc không đồng ý với bất cứ các quy định nào tại Điều Khoản này, Khách hàng vui lòng tạm ngưng hoặc chấm dứt việc sử dụng dịch vụ hoặc giao dịch tại Vietcap. Để làm rõ, Vietcap có quyền ngưng hoặc chấm dứt cung cấp dịch vụ cho Khách hàng tại thời điểm Khách hàng từ chối chấp thuận Điều khoản này mà không cần thông báo cho Khách hàng. Dịch vụ sẽ được Vietcap tiếp tục cung cấp cho Khách hàng khi Vietcap đạt được chấp thuận của Khách hàng đối với việc thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân quy định tại Điều khoản này.

ĐIỀU 2: PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH:

Điều Khoản này giải thích và điều chỉnh:

- Loại dữ liệu cá nhân mà Vietcap thu thập;
- Cách thức Vietcap thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân của Khách hàng;
- Các bên nhận dữ liệu cá nhân mà Vietcap chia sẻ;
- Các quyền và nghĩa vụ liên quan đến dữ liệu cá nhân mà Vietcap thu thập;
- Các lựa chọn mà Vietcap đề xuất, kể cả cách thức truy cập và cập nhật dữ liệu cá nhân.

ĐIỀU 3: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

3.1. Những quy định chung:

Điều Khoản một phần không thể tách rời của các hợp đồng, thỏa thuận, giấy đề nghị, giấy đăng ký… hoặc bất kỳ văn bản/tài liệu nào điều chỉnh, chi phối, thiết lập mối quan hệ giữa Khách hàng với CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETCAP.

Vietcap luôn nỗ lực bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền riêng tư của Khách hàng (bao gồm cả những chủ thể có liên quan của Khách hàng) và tuân thủ pháp luật Việt Nam thông qua những biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân đáp ứng và phù hợp với quy định được ban hành.
Điều Khoản này áp dụng cho toàn bộ Khách hàng của Vietcap. Bằng việc cung cấp dữ liệu cá nhân của một bên thứ ba (bao gồm không giới hạn thông tin của người phụ thuộc, người có liên quan theo quy định pháp luật, vợ/chồng, con cái và/hoặc cha mẹ, bạn bè, bên thụ hưởng, người được ủy quyền, đối tác, người liên hệ trong các trường hợp khẩn cấp hoặc cá nhân khác của Khách hàng) cho Vietcap, Khách hàng cam đoan và bảo đảm rằng Khách hàng đã có được sự đồng ý của bên thứ ba đó cho việc xử lý (bao gồm nhưng không giới hạn việc thu thập, sử dụng và tiết lộ) các thông tin cá nhân cho các mục đích được nêu tại văn bản này.
Khách hàng hiểu và đồng ý rằng, việc cung cấp dữ liệu cá nhân của Khách hàng cho Vietcap (bao gồm và không giới hạn bởi các thông tin Vietcap đã có trước, trong và sau khi Khách hàng chấp thuận Điều Khoản này) chính là sự chấp nhận toàn phần của Khách hàng cho phép Vietcap sử dụng dữ liệu cá nhân trong suốt quy trình tiếp nhận và xử lý dữ liệu cá nhân, bắt đầu từ khi Vietcap tiếp nhận thông tin cho đến khi có yêu cầu chấm dứt việc xử lý dữ liệu từ Khách hàng hoặc chấm dứt theo quy định pháp luật.
Vietcap với tư cách là bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân mà Vietcap thu thập được từ Khách hàng hoặc thu thập được trong suốt quá trình Vietcap giao dịch với Khách hàng. Điều này có nghĩa rằng Vietcap quyết định mục đích và phương tiện xử lý dữ liệu cá nhân và khi hành động với tư cách là bên xử lý dữ liệu cá nhân, Vietcap sẽ trực tiếp xử lý dữ liệu cá nhân đó.

3.2. Giải thích từ ngữ:

- **“Xử lý dữ liệu cá nhân”** là một hoặc nhiều hoạt động tác động tới dữ liệu cá nhân, như: thu thập, ghi, phân tích, xác nhận, lưu trữ, chỉnh sửa, công khai, kết hợp, truy cập, truy xuất, thu hồi, mã hóa, giải mã, sao chép, chia sẻ, truyền đưa, cung cấp, chuyển giao, xóa, hủy dữ liệu cá nhân hoặc các hành động khác có liên quan.
- **“Chủ thể dữ liệu”** là cá nhân được dữ liệu cá nhân phản ánh.
- **“Khách hàng**” là cá nhân, tổ chức tiếp cận, tìm hiểu, đăng ký, sử dụng hoặc có liên quan trong quy trình hoạt động, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ của Vietcap.
- **“Bên thứ ba”** là tổ chức, cá nhân ngoài Vietcap và Chủ thể dữ liệu.

Để làm rõ, các từ ngữ nào chưa được giải thích tại Điều Khoản này sẽ được hiểu và áp dụng theo các quy định của pháp luật Việt Nam hoặc giải thích theo quy định tại các văn bản nội bộ có liên quan do Vietcap ban hành từng thời kỳ.

ĐIỀU 4: LOẠI DỮ LIỆU CÁ NHÂN MÀ VIETCAP THU THẬP

4.1. “Dữ liệu cá nhân” là thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự trên môi trường điện tử gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể. Dữ liệu cá nhân bao gồm dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm.
4.2. “Dữ liệu cá nhân cơ bản” bao gồm:

a. Họ, chữ đệm và tên khai sinh, tên gọi khác (nếu có);
b. Ngày, tháng, năm sinh; ngày, tháng, năm chết hoặc mất tích;
c. Giới tính;
d. Nơi sinh, nơi đăng ký khai sinh, nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại, quê quán, địa chỉ liên hệ;
e. Quốc tịch;
f. Hình ảnh của cá nhân;

g. Số điện thoại, số thẻ Căn cước, số định danh cá nhân, số hộ chiếu, số giấy phép lái xe, số biển số xe, số mã số thuế cá nhân, số bảo hiểm xã hội, số thẻ bảo hiểm y tế;
h. Tình trạng hôn nhân;
i. Thông tin về mối quan hệ gia đình (cha mẹ, con cái);
j. Thông tin về tài khoản số của cá nhân; dữ liệu cá nhân phản ánh hoạt động, lịch sử hoạt động trên không gian mạng;
k. Các thông tin khác gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể mà không thuộc trường hợp dữ liệu cá nhân nhạy cảm.

4.3. "Dữ liệu cá nhân nhạy cảm" là dữ liệu cá nhân gắn liền với quyền riêng tư của cá nhân mà khi bị xâm phạm sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp tới quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân gồm:

a. Quan điểm chính trị, quan điểm tôn giáo;
b. Tình trạng sức khỏe và đời tư được ghi trong hồ sơ bệnh án, không bao gồm thông tin về nhóm máu;
c. Thông tin liên quan đến nguồn gốc chủng tộc, nguồn gốc dân tộc;
d. Thông tin về đặc điểm di truyền được thừa hưởng hoặc có được của cá nhân;
e. Thông tin về thuộc tính vật lý, đặc điểm sinh học riêng của cá nhân;
f. Thông tin về đời sống tình dục, xu hướng tình dục của cá nhân;
g. Dữ liệu về tội phạm, hành vi phạm tội được thu thập, lưu trữ bởi các cơ quan thực thi pháp luật;
h. Dữ liệu về vị trí của cá nhân được xác định qua dịch vụ định vị;
i. Dữ liệu cá nhân khác được pháp luật quy định là đặc thù và cần có biện pháp bảo mật cần thiết.

ĐIỀU 5: CÁC HOẠT ĐỘNG XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

5.1. Thu thập dữ liệu cá nhân:

Vietcap thể thu thập trực tiếp hoặc gián tiếp những dữ liệu cá nhân của Khách hàng khi Khách hàng yêu cầu hoặc trong quá trình Vietcap cung cấp bất kỳ sản phẩm, dịch vụ nào cho Khách hàng, và từ một hoặc một số các nguồn như được liệt kê dưới đây, bao gồm nhưng không giới hạn:

a. Trực tiếp từ Khách hàng: Vietcap thu thập trong quá trình tiếp xúc, làm việc, cung cấp dịch vụ, gặp mặt trực tiếp Khách hàng và được Khách hàng cung cấp thông tin.
b. Từ các trang tin điện tử của Vietcap: Vietcap có thể thu thập dữ liệu cá nhân của Khách hàng khi Khách hàng truy cập bất kỳ trang tin điện tử nào của Vietcap hoặc sử dụng bất kỳ tính năng, tài nguyên nào có sẵn trên hoặc thông qua trang tin điện tử này.
c. Từ ứng dụng di động: Vietcap có thể thu thập dữ liệu cá nhân của Khách hàng khi Khách hàng tải xuống hoặc sử dụng ứng dụng dành cho thiết bị di động của Vietcap.
d. Từ các trao đổi, liên lạc với Khách hàng: Vietcap có thể thu thập dữ liệu cá nhân của Khách hàng khi Khách hàng và Vietcap liên hệ với nhau, như qua email, gọi điện thoại, liên lạc điện tử hoặc bất kỳ phương tiện nào khác (bao gồm và không giới hạn cả các cuộc khảo sát, điều tra mà Vietcap tiến hành hoặc có được).
e. Từ các tương tác hoặc các công nghệ thu thập dữ liệu tự động: Vietcap có thể thu thập dữ liệu cá nhân của Khách hàng và các bên liên quan được ghi tự động từ kết nối của Khách hàng đến Vietcap như cookie, plug-in, trình tự kết nối mạng xã hội của bên thứ ba hoặc bất kỳ công nghệ nào có khả năng theo dõi, thu nhận dữ liệu cá nhân trên các thiết bị hoặc trang tin điện tử đó (facebook, youtube, tiktok, instagram…).
f. Từ cơ quan nhà nước có thẩm quyền: Vietcap có thể tiếp nhận dữ liệu cá nhân của Khách hàng từ các cơ quan quản lý như Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt

Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam, các Sở giao dịch chứng khoán hoặc các cơ quan có thẩm quyền khác tại Việt Nam.

g. Các nguồn được công khai: Vietcap có thể tiếp nhận dữ liệu cá nhân của Khách hàng từ các nguồn công khai như danh bạ điện thoại, thông tin quảng cáo/tờ rơi, các thông tin được công khai trên mạng….
h. Từ các nhà cung cấp, bên cung cấp dịch vụ, đối tác, bên liên kết và các bên thứ ba có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Vietcap;
i. Từ các bên thứ ba có quan hệ với Khách hàng;
j. Từ những nguồn khác mà Khách hàng đồng ý việc chia sẻ/cung cấp dữ liệu cá nhân, hoặc những nguồn mà việc thu thập được pháp luật yêu cầu hoặc cho phép.

5.2. Xử lý dữ liệu cá nhân:

Vietcap, và bên xử lý dữ liệu mà Vietcap sử dụng, có thể xử lý dữ liệu cá nhân vì một hoặc nhiều mục đích sau đây:

a. Để xác định danh tính và lý lịch; xác thực và sàng lọc;
b. Để tiến hành kiểm tra với cơ quan đăng ký chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác hoặc cơ quan đăng ký khác (nếu có);
c. Thẩm định hồ sơ pháp lý, khả năng tài chính và điều kiện đáp ứng của Khách hàng đối với bất kỳ sản phẩm và dịch vụ nào do Vietcap đề xuất hoặc cung cấp;
d. Cung cấp các sản phẩm, dịch vụ do Vietcap đề xuất hoặc cung cấp (bao gồm nhưng không giới hạn các sản phẩm mà bên thứ ba phối hợp với Vietcap để cung cấp cho Khách hàng theo quy định của pháp luật);
e. Quảng bá, thông tin đến Khách hàng về các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mai, nghiên cứu, khảo sát, tin tức, thông tin cập nhật, các sự kiện, cuộc thi có thưởng, trao các phần thưởng có liên quan, các hoạt động truyền thông, giới thiệu có liên quan về các dịch vụ, sản phẩm của Vietcap và các dịch vụ của đối tác khác có hợp tác với Vietcap;
f. Liên hệ với Khách hàng nhằm trao đổi thông tin, cung cấp các văn bản hoặc các tài liệu khác có liên quan đến giao dịch và việc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tại Vietcap;
g. Thông báo cho Khách hàng các thông tin về nghĩa vụ, quyền lợi, thay đổi các tính năng, cải tiến và nâng cao tiện ích, chất lượng của sản phẩm, dịch vụ;
h. Lập các báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động hoặc các loại báo cáo liên quan khác theo quy định pháp luật;
i. Thực hiện nghiên cứu thị trường, khảo sát và phân tích dữ liệu liên quan đến bất kỳ các sản phẩm, dịch vụ nào do Vietcap cung cấp (dù được thực hiện bởi Vietcap hay một bên thứ ba khác mà Vietcap hợp tác) mà có thể liên quan đến Khách hàng;
j. Bảo vệ lợi ích hợp pháp của Vietcap và tuân thủ các quy định pháp luật liên quan, bao gồm và không giới hạn việc để thu các khoản phí, lệ phí và/hoặc để thu hồi bất kỳ khoản nợ nào, hay xử lý các thủ tục khiếu kiện, khiếu nại hay theo bất kỳ thỏa thuận nào giữa Khách hàng và Vietcap;
k. Ngăn chặn hoặc giảm thiểu mối đe doạ đối với tính mạng, sức khỏe của người khác và lợi ích công cộng;
l. Để đáp ứng, tuân thủ các chính sách nội bộ của Vietcap, các thủ tục và bất kỳ quy tắc, quy định, hướng dẫn, chỉ thị hoặc yêu cầu được ban hành bởi Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật;
m. Để đánh giá bất kỳ đề xuất nào liên quan đến quyền, lợi ích hoặc nghĩa vụ theo (những) hợp đồng giữa Khách hàng với Vietcap;
n. Để phục vụ các mục đích khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Vietcap mà Vietcap cho là phù hợp tại từng thời điểm;

o. Để quản lý và ghi âm các cuộc gọi và các liên lạc thông qua kênh điện tử với Quý khách và các bên có liên quan khác;
p. Để phát hiện, ngăn chặn, và điều tra tội phạm, tấn công, hoặc các vi phạm bao gồm gian lận, rửa tiền, tài trợ khủng bố, hối lộ, tham nhũng, hoặc trốn thuế;
q. Cung cấp cho các bên cung cấp dịch vụ/đối tác của Vietcap để thực hiện dịch vụ cho Khách hàng và/hoặc Vietcap;
r. Cho mục đích kiểm toán, quản lý rủi ro và tuân thủ;
s. Cho bất kỳ mục đích nào khác được yêu cầu hoặc cho phép bởi bất kỳ luật, quy định, hướng dẫn và/hoặc các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
t. Theo bất kỳ cách thức nào khác mà Vietcap thông báo cho Khách hàng, vào thời điểm thu thập dữ liệu cá nhân của Khách hàng hoặc trước khi bắt đầu xử lý liên quan hoặc theo yêu cầu khác hoặc được luật hiện hành cho phép;
u. Vietcap sẽ yêu cầu sự cho phép từ Khách hàng trước khi sử dụng dữ liệu cá nhân của Khách hàng cho mục đích khác ngoài các mục đích đã được nêu tại Điều Khoản này.

5.3. Xử lý dữ liệu cá nhân trong một số trường hợp đặc biệt:

Đoạn phim của máy quay giám sát (CCTV), trong trường hợp cụ thể, cũng có thể được sử dụng cho các mục đích sau đây: (i) cho các mục đích đảm bảo chất lượng; (ii) cho mục đích an ninh công cộng và an toàn lao động; (iii) phát hiện và ngăn chặn việc sử dụng đáng ngờ, không phù hợp hoặc không được phép của các tiện ích, sản phẩm, dịch vụ và/hoặc cơ sở của chúng tôi; (iv) phát hiện và ngăn chặn hành vi phạm tội; và/hoặc (v) tiến hành điều tra các sự cố.
Vietcap luôn tôn trọng và bảo vệ dữ liệu cá nhân của trẻ em. Ngoài các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân được quy định theo pháp luật, trước khi xử lý dữ liệu cá nhân của trẻ em, Vietcap sẽ thực hiện xác minh tuổi của trẻ em và yêu cầu sự đồng ý của (i) trẻ em và/hoặc (ii) cha, mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em theo quy định của pháp luật.
Bên cạnh tuân thủ theo các quy định pháp luật có liên quan khác, đối với việc xử lý dữ liệu cá nhân liên quan đến dữ liệu cá nhân của người bị tuyên bố mất tích/ người đã chết, Vietcap sẽ phải được sự đồng ý của một trong số những người có liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 6: CHUYỂN GIAO VÀ CHIA SẺ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

6.1. Vietcap sẽ không bán, trao đổi, cho thuê (có thời hạn hoặc vô thời hạn) các thông tin cá nhân của Khách hàng mà không có sự chấp thuận của Khách hàng theo pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, để thực hiện các mục đích và hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân tại Điều Khoản này, Khách hàng đồng ý Vietcap có thể chia sẻ/tiết lộ dữ liệu cá nhân của Khách hàng hoặc dữ liệu cá nhân của các bên thứ ba có liên quan đến Khách hàng, cho một hoặc các bên dưới đây:

a. Vietcap có thể chia sẻ dữ liệu cá nhân của Khách hàng với các nhân viên và bộ phận trong nội bộ Vietcap, công ty liên kết của Vietcap cho các mục đích được nêu trong Điều khoản và điều kiện về BVDLCN này và các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết giữa Khách hàng và Vietcap.
b. Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại Việt Nam hoặc bất kỳ cá nhân, cơ quan quản lý hoặc bên thứ ba mà Vietcap được phép hoặc bắt buộc phải tiết lộ theo quy định pháp luật của bất kỳ quốc gia, hoặc theo bất kỳ hợp đồng/thỏa thuận hoặc cam kết nào khác giữa bên thứ ba và Vietcap;
c. Các đối tác kinh doanh, nhà cung cấp phần thưởng, nhà cung cấp quà tặng, các bên đồng thương hiệu, bên tham gia hoặc phối hợp tổ chức chương trình khách hàng thân thiết, các nhà quảng cáo, tổ chức từ thiện hoặc tổ chức phi lợi nhuận, bất kỳ tổ chức nào liên quan nhằm mục đích điều hành, triển khai hoạt động kinh doanh của Vietcap, bên triển khai vận hành hệ thống, ứng dụng

hoặc thiết bị hay cung cấp cho Khách hàng bất kỳ sản phẩm, dịch vụ nào mà Khách hàng lựa chọn hoặc các mục đích được nêu trong văn bản này;

d. Bất kỳ cá nhân, tổ chức có liên quan đến việc thực thi hoặc duy trì bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào theo (các) thỏa thuận giữa Khách hàng với Vietcap;
e. Các bên thứ ba mà Khách hàng đồng ý hoặc Vietcap có cơ sở pháp lý để chia sẻ dữ liệu cá nhân của Khách hàng.

6.2. Vietcap sẽ xem dữ liệu cá nhân của Khách hàng là riêng tư và bí mật. Ngoài các bên đã nêu ở trên, Vietcap sẽ không tiết lộ dữ liệu cá nhân của Khách hàng cho bất kỳ bên nào khác, trừ các trường hợp:

a. Khi có sự đồng ý của Khách hàng;
b. Khi Vietcap chuyển giao quyền và nghĩa vụ theo (các) thỏa thuận giữa Khách hàng và Vietcap hoặc thực hiện theo quy định của pháp luật.
c. Trường hợp khác theo quy định pháp luật.

ĐIỀU 7: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN ĐẾN DỮ LIỆU CÁ NHÂN MÀ VIETCAP THU THẬP

Khách hàng có các quyền sau đây: (i) Quyền được biết; (ii) Quyền đồng ý; (iii) Quyền truy cập; (iv) Quyền rút lại sự đồng ý; (v) Quyền xóa dữ liệu; (vi) Quyền hạn chế xử lý dữ liệu; (vii) Quyền cung cấp dữ liệu; (viii) Quyền phản đối xử lý dữ liệu; (ix) Quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện; (x) Quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại; (xi) Quyền tự bảo vệ và các quyền có liên quan khác theo quy định của pháp luật.
Khách hàng có trách nhiệm:

a. Tự bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình; yêu cầu các tổ chức, cá nhân khác có liên quan bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình.
b. Tôn trọng, bảo vệ dữ liệu cá nhân của người khác.
c. Cung cấp đầy đủ, chính xác dữ liệu cá nhân khi đồng ý cho phép Vietcap xử lý dữ liệu cá nhân.
d. Tham gia tuyên truyền, phổ biến kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân.
e. Thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và tham gia phòng, chống các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Vì mục đích bảo mật, Khách hàng có thể cần phải đưa ra yêu cầu của mình bằng văn bản hoặc sử dụng phương pháp khác để chứng minh và xác thực danh tính của Khách hàng. Vietcap có thể yêu cầu Khách hàng xác minh danh tính trước khi xử lý yêu cầu của Khách hàng.
Trong trường hợp Khách hàng rút lại sự đồng ý của mình, yêu cầu xóa dữ liệu và/hoặc thực hiện các quyền có liên quan khác đối với bất kỳ hoặc tất cả các dữ liệu cá nhân của Khách hàng, và tuỳ thuộc vào bản chất yêu cầu của Khách hàng, Vietcap có thể sẽ xem xét và quyết định về việc không tiếp tục cung cấp các sản phẩm, dịch vụ của Vietcap cho Khách hàng do không thể đảm bảo tiêu chuẩn/chất lượng của sản phẩm, dịch vụ theo đánh giá của Vietcap hoặc do quy định của pháp luật cần phải thu thập dữ liệu cá nhân của Khách hàng khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ.
Trong trường hợp Vietcap quyết định không cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho Khách hàng, các hành vi được thực hiện bởi Khách hàng theo quy định này sẽ được xem là sự đơn phương chấm dứt từ phía Khách hàng cho bất kỳ mối quan hệ nào giữa Khách hàng với Vietcap, và hoàn toàn có thể dẫn đến sự vi phạm nghĩa vụ hoặc các cam kết theo hợp đồng, thỏa thuận giữa Khách hàng với Vietcap; khi đó, Vietcap có quyền bảo lưu các quyền và biện pháp khắc phục hợp pháp của Vietcap trong những trường hợp phát sinh.
Vietcap sẽ không chịu trách nhiệm đối với Khách hàng cho bất kỳ tổn thất nào (nếu xảy ra), và các quyền hợp pháp của Vietcap sẽ được bảo lưu một cách rõ ràng đối với việc giới hạn, hạn chế, tạm ngừng, hủy bỏ, ngăn cản, hoặc cấm đoán đó. Khách hàng cần lưu ý, do đặc thù hoạt động của Vietcap, pháp luật có

quy định Vietcap phải lưu trữ thông tin Khách hàng trong một số trường hợp nhất định, khi đó Vietcap không thể đáp ứng yêu cầu xóa dữ liệu của Khách hàng nếu việc xóa dữ liệu dẫn đến vi phạm pháp luật.
Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh dữ liệu cá nhân, Khách hàng có trách nhiệm liên hệ và thông báo ngay cho Vietcap để Vietcap thực hiện cập nhật kịp thời những thay đổi, điều chỉnh đó. Khách hàng sẽ chịu trách nhiệm toàn bộ đối với việc chậm trễ thông báo này; đồng thời, việc chậm trễ thông báo này từ phía Khách hàng sẽ miễn trừ cho Vietcap khỏi mọi thiệt hại, rủi ro phát sinh cho Khách hàng và các bên liên quan (nếu có).
Bằng sự nỗ lực hợp lý, Vietcap sẽ tuân thủ yêu cầu truy cập hoặc chỉnh sửa dữ liệu cá nhân của Khách hàng trong vòng 72 (bảy mươi hai) giờ kể từ khi nhận được yêu cầu hoàn chỉnh và hợp lệ và phí xử lý liên quan (nếu có) từ Khách hàng, tùy thuộc vào quyền của Vietcap được viện đến bất kỳ sự miễn trừ và/hoặc ngoại lệ nào theo quy định pháp luật.

ĐIỀU 8: BẢO MẬT DỮ LIỆU CÁ NHÂN CỦA KHÁCH HÀNG

Việc xử lý dữ liệu cá nhân có thể gây rủi ro rò rỉ dữ liệu hoặc xử lý dữ liệu không phù hợp. Hiểu được tầm quan trọng của việc bảo vệ dữ liệu cá nhân, Vietcap coi thông tin là tài sản quý giá của mình và do đó Vietcap rất coi trọng việc đảm bảo an toàn đối với dữ liệu cá nhân của Khách hàng. Vietcap thường xuyên xem xét và cập nhật các biện pháp quản lý và kỹ thuật khi xử lý dữ liệu cá nhân của Khách hàng.
Nhân viên của Vietcap được đào tạo để xử lý dữ liệu cá nhân một cách an toàn và với sự tôn trọng tối đa, và nếu vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật.
Trong quá trình thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân, Vietcap và các bên liên quan (nếu có) sẽ áp dụng các biên pháp kỹ thuật và bảo mật trong phạm vi khả năng phù hợp và theo mức độ cần thiết để bảo việc dữ liệu cá nhân của Khách hàng theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, Khách hàng hiểu rõ và đồng ý rằng luôn sẽ có tiềm ẩn rủi ro, nguy cơ phát sinh trong quá trình xử lý dữ liệu cá nhân, bao gồm không giới hạn việc dữ liệu bị rò rỉ, phát tán, lợi dụng hoặc theo cách thức tương tự. Đồng thời, Vietcap không đưa ra bất kỳ sự bảo đảm rằng hệ thống kỹ thuật, biện pháp an ninh của Vietcap sẽ không bị hư, hỏng, bị virus, bị tấn công hoặc bị gián đoạn do các yếu tố kỹ thuật và tác động bên ngoài hoặc các yếu tố khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Vietcap. Do vậy, trong các trường hợp nêu trên, Khách hàng đồng ý rằng Vietcap và các bên liên quan (nếu có) sẽ không phải chịu bất cứ trách nhiệm nào với Khách hàng và Bên thứ ba (nếu có).

ĐIỀU 9: LƯU TRỮ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Dữ liệu cá nhân của Khách hàng do Vietcap lưu trữ sẽ được bảo mật. Vietcap sẽ thực hiện các biện pháp hợp lý để bảo vệ dữ liệu cá nhân của Khách hàng khi được lưu trữ tại Vietcap.
Vietcap lưu trữ dữ liệu cá nhân của Khách hàng trong khoảng thời gian cần thiết để hoàn thành các mục đích theo các thỏa thuận, hợp đồng, văn bản Khách hàng đã ký với Vietcap và theo Điều Khoản này, trừ khi thời gian lưu trữ dữ liệu cá nhân lâu hơn nếu được yêu cầu hoặc cho phép bởi Khách hàng và các quy định pháp luật hiện hành.
Bất kể có quy định trái ngược trong Điều Khoản này, Vietcap được quyền giữ lại một bản sao của dữ liệu cá nhân (i) theo yêu cầu của luật, quy định, quy tắc, quy trình pháp lý, hoặc (ii) để tuân thủ quy trình nội bộ hoặc (iii) dữ liệu được lưu dưới dạng dữ liệu điện tử theo quy trình sao lưu tự động.

ĐIỀU 10: SỬA ĐỔI ĐIỀU KHOẢN

Tùy theo quyết định của mình, Vietcap có quyền thay đổi, điều chỉnh, thêm hay bớt các nội dung của Điều Khoản này tại bất kỳ thời điểm nào. Khách hàng mặc nhiên được xem là chấp thuận việc sửa đổi, bổ sung và chấp thuận toàn bộ nội dung các sửa đổi, bổ sung như vậy của Vietcap khi Vietcap đã thông báo về việc sửa đổi, bổ sung (theo một trong các hình thức như thông báo trên trang thông tin điện tử (website),

hoặc hệ thống thông tin giao dịch, ứng dụng hoặc thông báo được gửi cho Khách hàng hoặc các hình thức mà Vietcap cho là phù hợp) mà Khách hàng vẫn tiếp tục sử dụng dịch vụ/sản phẩm và/hoặc thực hiện giao dịch tại Vietcap sau khi có các thay đổi như vậy.

ĐIỀU 11: THÔNG TIN LIÊN HỆ VỀ QUYỀN RIÊNG TƯ CỦA KHÁCH HÀNG VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN CỦA KHÁCH HÀNG

Trường hợp Khách hàng có bất kỳ thắc mắc, câu hỏi nào liên quan đến Điều Khoản hoặc các vấn đề liên quan đến quyền của chủ thể dữ liệu hoặc xử lý dữ liệu cá nhân của Khách hàng, Khách hàng vui lòng liên hệ theo thông tin dưới đây để được giải đáp và hướng dẫn cụ thể:

Địa chỉ : Tháp tài chính Bitexco, tầng 15, số 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : (+84) 28 3914 3588
Email : info@vietcap.com.vn / customerservice@vietcap.com.vn
Website : https://www.vietcap.com.vn/

ĐIỀU 12: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều khoản này có hiệu lực thi hành và áp dụng kể từ ngày 16.09.2023.
Điều Khoản này là một phần không thể tách rời đối với các tài liệu, hợp đồng, thỏa thuận đã giao kết và/hoặc được xác nhận bởi Khách hàng với Vietcap.
Các vấn đề chưa được quy định tại Điều Khoản này sẽ được thực hiện theo hợp đồng, Các Điều Khoản và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Khoán, quy định của pháp luật, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền và/hoặc các cam kết/thỏa thuận có hiệu lực khác giữa Khách hàng và Vietcap, tùy từng thời điểm.